

SỐ 179 — NAM THU NAM

THU SAU 20 MARS 1936

MỘT LỜI
16 tr

GIA BẢN
7 XU

phong xã hội và kinh tế của phái nam

hoa

SỐ ĐẶC BIỆT: HUẾ VÀ NAM GIAO
CÓ TRANH PHỤ BẢN CỦA LÊ PHỐ



TIẾNG HÁT CỦA CÔ LÁI BỐ
PHẠM LÊ BỒNG TRÊN SÔNG HƯƠNG

CA DAO

Sông Hương nước đục, người đen,
Ai lên Phố Èn thì quên đường về.

Sông Hương nước đục, quan sảng,
Ai vô xứ Huế thì quên đường về.

HUE HUE HUE HUE HUE HUE HUE
NAM GIAO NAM GIAO NAM GIAO NAM GIAO

**Ôi phải đi Hué — không ! — tôi
được đi Hué làm đặc phái
viên cho Phong-Hoa, lòng khấp khởi có
đủ các thứ mừng.**

Mừng như đứa trẻ sắp được đi xem
hội.

Mừng như các cô thiếu nữ sắp về nhà
chóng.

Và mừng như mọi ông bắt thỉnh linh
được lâm quan trọng bộ.

Bao nhiêu vẻ mỹ miều của Hué, mà
người ta vẫn đưa nhau cả bụng, tôi đều
tưởng tượng ráo hết. Nào cảnh cung điện
nghiêm trang, nào cảnh lăng tẩm hùng
vĩ, trong đó còn ẩn bao nhiêu thi tình,
thi tứ cùng với các thi hài của các bậc
đế vương ; rồi nào núi Ngưu, nào sông
Hương — nhất là sông Hương, ăn ái
mơ màng, với giòng nước lồng lố, với
con thuyền nhẹ trôi, với tiếng chèo vỗ
khoan thai nhấp nhô những điệu hát
buồn rầu của những nàng ca kỹ buồn
rầu... ôi ! những điệu hát ai oán, nỗi
nùng, như trác, như than, như sút
khiển cho ta mania, ta bồi hồi, ta cứ
muốn gục xuống vai mây nhân má khóc
sướt mướt.

Viết đến đây, tôi cũng thấy mắt tôi
chực khóc, và nhất là thấy cảm vân cảm
khái của tôi hơi dài.

*Người ta bảo : đi chui tới kinh thành,
chưa phải là đi. Tôi vẫn trước ao được
tới kinh thành. Cuộc di phóng sự này
là một dịp hiếm có.*

Bởi vậy, ngay từ nửa tháng nề trước,
tôi sắm sửa cuộc hành trình ra về bận
rộn lầm, nào báo tin cho bạn hữu biết,
nào đọc sách, đọc báo nói về truyện Hué,
nào hỏi thăm những người đã qua đó,
nào lấy giấy cản cước (là một thứ giấy
thông hành cần cho Annam để đi du
lich trong nước Annam). Thế rồi, như
một cô tanh nhân đợi ngày rước dâu, tôi
nóng lòng đợi đến lúc khởi hành. Trong
khi đợi chờ, tôi phải luôn luôn cần thận
giữ mình để cho khỏi bị ô tô chẹt.

Hôm đó, không được cái điểm phúc
như Lãng-Du có một cô tình nhân để
lúc chia tay mà ngậm ngùi, tôi bèn nghĩ
ra một kế : đến từ giã Bách-Linh. Linh
bắt tay tôi, tiếng nói ngọt ngào, hai
mắt đỏ hoe, khiến tôi cứ cảm động mãi.
Ngồi trên xe lửa tôi mới sực nhớ ra
rằng bạn tôi bị cảm và hắt hơi.

Trên xe lửa, ngồi cùng buồng với
chúng tôi là hai người Pháp, vào Hué
xem những cái lạ mắt trong lễ Nam-Giao. Họ nói truyện với Ngô-không, nhớ
lại những chuyến xe tốc hành ở bên tay
và phản nản rằng xe tốc hành bên này
chậm. Tôi không phản nản vì tôi so
sánh xe lửa tốc hành với... xe ô tô buýt.

ĐI VÔ HUE

của LÊ-TA



Đường vô xí Hué quanh quanh,
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

Chẳng biết câu ca dao có đúng hay
không, vì lúc đi đường phần nhiều xe
chạy trong đêm, và phần nhiều tôi ngủ
vùi. Chỉ biết đến sáng hôm sau, « bừng
con mắt dậy », tôi đã thấy mình ở Hué.

Đến Hué, tôi mới bắt đầu nghĩ đến
phản sự của mình, phản sự của một
phóng viên nhà báo đi xem lễ Nam-giao.

Phóng viên nhà báo là một hạng người
sướng nhất đời và cũng là người khô
nhất đời. Họ là những người đi chơi
phiếm lấp công (le flaneur salarié), đó
là một điều hay ; và cũng là những
người đi chơi phiếm để lấp « bài », đó là
một điều khó chịu.

Nói vậy thì nói, chứ cuộc Hué-du nay
toàn thấy những trò vui, vì bao nhiêu
những cái khó chịu, tôi đã nhường cho
Ngô-không mang lấp cả.

Huế là một đất quan. Ai cũng muốn
gọi mình là quan đế cho mình cũng gọi
họ như thế. Ngô-không phản nản về
diều này lắm, nhưng tôi thì không.
Phương ngôn dã có câu « Nhập gia tùy
tục », lại có câu hay hơn « Đì xú Lào
thì ăn mắm ngọt », vậy thì ta tùy
lục và cứ ăn mắm ngọt, miễn là được
việc mình. Còn trong bụng mình muốn
nhận là quan hay không, ai cầm.

Ngô-không lại bực mình vì phải mặc
áo lam mới được xem lễ Nam-giao. Kẽ
thực ra thì mặc áo lam cũng chẳng vui
nào, tôi đã nghĩ trước đến lúc đứng
ngâm trong gương và thấy cái dáng
diệu buồn cười của tôi trong g phục
mới, song đó là một truyện, mà được
xem té là một truyện thú hòn.

Lễ Nam Giao là một lễ tế trời. Vây
Nam-Giao là một lễ đáng tôn trọng,
đáng giữ mãi ở cái nước Nam vẫn hiền
nhà không ? thí chí có trời biết.

Đây chúng tôi chỉ kể những điều trông
thấy thôi.

Từ đầu cho tới cuối đều Tràng-tiền,
buổi sáng hôm thứ hai, chúng tôi thấy
một tràng người đang dần dần tiến.
Tràng người đó cứ yên lặng tiến, không
kêu, không trống, nhưng trống « ầm ỉ »
bởi những bộ y phục sắc sỡ và những
cờ, quạt, tàn, long rợp trời.

Đám rước đi rất oai vệ, nghiêm trang,
chia từng đạo quân tinh nhuệ vô cùng,
và theo một trật tự rất khe khắt. Tôi lại
bùi ngùi, mà tưởng đến hồi tráng, nghìn
năm về trước, tưởng đến cái văn minh
đơn giản của nước Đại-Việt ta. Cảnh
lượng xưa, nhân vật xưa, ở những
nước đâu đâu thì chẳng còn lại một chút
dấu tích nào, hay còn chẳng chỉ ở trong
nhà bác cổ. Song cái nghi vệ của ta
thì không những không mất được, mà
nay lại diễn ra trước mắt cho ta trông
thấy, khiến ta tránh lòng hoài cổ, tránh
gêu nếp cũ, tránh tưởng tới những hồi
hiền hách, đạo-mạo, bí nhẩn, diêm
dam,...vẫn...vẫn...

— Đây không phải chỗ làm thơ ! Anh
nên nhớ rằng anh còn phải làm nhiều
việc quan trọng hơn.

Tôi ngoảnh lại thì Tú Ly đang cười
với Ngô-Không. Tôi liền deo máy ảnh
lên vai, rồi chạy lén vào tận trong đám
rước để quan sát.

Nhưng nếu cứ quan sát bằng mắt của
tôi, thì không thể nào không có những
cảm tưởng vẫn-vẫn được. Tôi bèn làm
như người ngoại quốc, trông cảnh bằng

con mắt thiên nhiên, hoặc bằng con mắt
nhà mỹ-thuật trước những hình sắc
ngon mục.

Hai bên đám rước, lúc ấy đã đi trên
đường đất, người đứng chen như ném
cối, tôi tha hồ mà chui, mà lách, cái
hàng rào kia vẫn vững như bức tường.
Tôi liền dặn nhỏ mấy người bạn đi theo,
rồi ló ló theo tiếng miền Trung, đồng
dạc truyền :

— Ta vở coi trong nó, phải đứng đợi
ta đây, hể !

Mấy người bạn khâm nán đáp :

— Да.

Rồi hách dịch quát :

— Tránh chỗ cho quón đi !

Người ta giật mình, quay lại, chưa
hiểu ra sao, thấy tôi dường-bè tiền lén
như một ông hoàng, nên ai nấy đều
dẫn cả rủ cho tôi bước.

Một người lính đứng gác đó, rụt rè
chọc cẩn lôi lật, vì kiểu ngài nguy gian
tới. Tôi liền nghiêm mặt lật, quắc mắt
nhìn hắn rồi đi thẳng vào giữa hai hàng
áo, mũ và giò máy ảnh lên chụp lung
tung.

(Xem tiếp trang 5)



TOVAN

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-ly và các vị thuốc rất tốt, luyện
theo một cách riêng, uống ít mà sức bồi rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đái, bạch trọc, cùng những người lậu
kinh niên thành thận suy khí kém, sáng dậy trót dinh ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ: Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh 225 phố Hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu: 12 phố Chính — Sơn-tây: 8 Cửa hàn —
Phố-lai: hiệu Vĩnh-Thắng — Honyay: 4 Rue Théâtre

HAI TRUYỀN DÀI CÙNG BẮT ĐẦU ĐĂNG MỘT LÚC "TỤC HỒN BUÓM MỎ TIỀN" CỦA KHÁI HƯNG "SÔNG" CỦA NHẤT LINH

TƯƠNG TƯƠNG

Anh em rủ tôi đi chơi Huế.

Nhân dịp vào xem té Nam Giao.

Chốn thần kinh, tuy chưa tới bận náo
Nhưng lòng cũng chẳng khát khao
lắm!

Tôi chỉ việc ngồi nhà, tưởng tượng
Một cái đình to tưởng cô lồ,
Mà những người đông sướng, tay hô,
Toàn là vị mặt to, tai lớn,
Mùi diêm cánh chuồn, áo thêu rùa
phượng.
Thế là tôi tưởng-tưởng lẽ Nam giao
Chẳng phải tổn tiễn, vất vả, công lao,
Th o thiên hạ nhôn nhao, lục tục,
Kéo vào Huế, ngày hội hê đồng đúc,
Cháo chợ, cơm hàng, ở rúc ở chen.
Bị chủ cao lầu bóp mắt lẩy tiền,
Mà vẫn phải cố len xin chỗ trọ.

Anh em bảo : di cho biết đây, biết đó
Trái mì dời, phải nếm thử sông Hương,
Di chơi thuyền dưới ánh trăng suông
Nghe dân hát dù dương, em ái.
Thi ở Hanol, tôi cũng có Hồ Tây, sông
Cái,
Và chẳng thiếu gì bạn gái danh ea,
Cùng một con thuyền giật chị Hằng Nga,
Hã phải tìm thú đâu xa thêm nhiều sự.
Anh vào Huế, di chơi núi Ngự,
Tôi lên chợ Hàng hoa có ụ núi Nùng,
Cùng có rừng cây cối mọc lung tung,
Đêm cũng đủ gió trong, trăng sáng.
Đủ thi vị cho hồn thơ lai láng
Thơ « Ngực giồng » chuebloing choáng
ngâm nga
Cần chỉ vào Huế cho xa...

TÚ-MỜ

« PHONG LAN là bức tranh của họa sĩ
về riêng để tặng các bạn đọc báo Phong Hóa
về số đặc biệt này. Họa sĩ có hirsse thỉnh
thoảng lại tặng các bạn đọc những bức
tranh đẹp như bức tranh « PHONG LAN »
này, và cùng một lời, cùng một khen khen
để rồi nữa các bạn được đủ một bộ lì bình
thanh nhã của một nhà danh họa.

Ngày hội Sinh-Viên tại nhà hát
Tây tối 21 Mars diễn kịch thơ
« Huynh trấn Công Chúa »

của Hoàng - cơ - Thụy

Mới lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.

1 lit dầu hôi dài
đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

1 lit dầu hôi dài
đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lit dầu hôi dài
đặng 12 giờ

BÊN CANH

CHIA VIỆC

GA xe lửa Hanoi. Mười hai giờ
rưỡi trưa hôm thứ bảy 7
Mars. Lê-Ta và Ngộ-không
sắp sửa dập xe tốc hành vào Huế xem
hội chợ và xem té Nam-giao (1). Trước
khi bước lên xe, Lê-Ta chợt nghĩ ra
một điều, anh cho là lý thú lắm :

— Nay, Ngộ-không, chia công việc
đi. Di Huế, chúng ta sẽ gặp hai thứ :
một là những cái vui của hội hè, hai
là những cái bức minh bên cạnh
những cuộc vui. Hai thứ khó dung hòa,
nhưng may chúng mình đây cũng hai
người, vậy tôi sẽ đương cái trách
nhiệm ghi chép và hướng những cái
vui của thiên hạ; còn anh...

— Có lẽ anh nhường tôi hướng
những cái bức minh...?

— Chứ còn gì nữa. Nói ví dụ, ngay
bây giờ, tôi được giấy di hạng nhì, có
giờng ngủ, còn anh phải di hạng ba.
Đó là số trời. Cưỡng sao được.

Nhưng tôi cũng không quên trả lời
anh Lê-Ta :

— Đã đành thế. Nhưng mà... anh là
đồ tôi.

— Ủ, cũng được.

Rồi anh ta leo lên toa hạng nhì, cười
một cách rất hóm hỉnh, vì thấy tôi đã
bằng lòng, và đã chịu một cái bức
minh thứ nhất.

Nhưng có lẽ anh ta lại bức minh
hơn tôi khi thấy tôi, 10 phút sau,

(1) Tú-Lý đã bước vào trước.

NHƯNG CÁI VUI

của NGỘ KHÔNG

di theo cái ya-li của tôi vào phòng anh
ta và ngồi diêm nhiên ngay bên cạnh.
Không đợi anh ta hỏi lối thăm, tôi
nói gọn ngay:

— Hạng ba hết chỗ.

— Tôi tôi là Lê-tràng-Kiều, (cầu
chính phủ trị) (2) tôi sẽ cầu người soát
vé tri anh.

— Nhưng anh không phải là Lê-
tràng-Kiều.

Người bồi toa vừa xếp xong va-li,
còn đứng chờ lệnh. Tôi liền ban lệnh
cho hắn, nghĩa là dúi vào tay hắn một
đồng xu. Hắn gấp đôi ngay cái lung
ra đãng trước :

— Bầm, cảm ơn quan.

— Tôi không phải là quan.

— Bầm, quan có cần điều gì, đã có
chuông bấm (chỉ tay vào khuy bấm
chuông). Lạy quan ạ.

Rồi hắn... khóm nóm « xuất hành. »

Đó là cái bức minh thứ hai của tôi,
vì đã bị gọi là « quan. » Còn gì mỉa
mại bằng !

DỌC ĐƯỜNG

Xe chạy đã được ba, bốn giờ đồng
hồ, mà minh không mở miệng nói
được câu gì. Hai người Pháp ngồi
trước minh thì truyện như pháo ran,
vui như hội chợ Huế. Mình cũng muốn

nói chuyện với Lê-Ta cho đỡ « bết »,
(2) Lời của Thạch-Lam.

NHƯNG LỄ NAM GIAO

NHÂN lễ nam giao, nào giải
thưởng, nào huy chương đem
đến cho một số người rất đông chút
lòng vui, vì đã đạt tới mong tưởng.
Riêng có một số người, cũng rất
đông, là không được on mưa móc :
nhưng tội nhân.

Lễ thường, trong nước có việc vui
mừng — mà tết nam giao và hội chợ
Huế hẳn là một việc vui mừng —
chính phủ sinh ra có lượng khoan
hồng đối với tù nhân — nhất là
đối với những người can án về
việc chính trị. Lệ áy không riêng gì
nước ta, mà chung cho cả nước văn
minh. Tí như hồi vua Hi-lap về
nước đại xá cho hết thảy chính trị
phạm, tí như nước Pologne gần đây

có tới hai vạn tội nhân được tha.

Vậy thường nhân việc vui mừng
của cả nước vừa qua, chính phủ
nên nghĩ đến tình cảnh đáng thương
của cha mẹ, vợ con của phạm nhân
mà lấy lượng khoan hồng đại xá cho
những người nào đáng đại xá. Họ
làm nêu tội, họ chịu đã đánh, nhưng
gia đình họ có làm nêu tội lỗi gì.

Nhưng, biết đâu, biết đâu lúc này
hai chính phủ không đương nghĩ
đến việc áy ? Nếu vậy, bài này chỉ
là một bài chứng thực rằng linh hồn
to gặp nhau, hay, nói một cách nhún
hơn, linh hồn nhỏ (tức linh hồn tôi)
cũng có khi gặp linh hồn to vậy.

TÚ LY

nhưng anh ta nhất định không nghe.

Tức quá, nhất định len một câu vào
tràng pháo truyền của hai người Pháp.
Họ đương nói chuyện du lịch, và số
sánh cách giao thông ở Pháp và ở
Đông-dương.

Câu truyền đến đây, may quá, một
người châm thuốc hút, một người lấy
khăn lau mũi. Minh vội vàng len một
câu vào :

— Vous avez été en France ?

(Các ông đã ở Pháp đấy ư?)

Một cái bấm của Lê-Ta làm cho
minh chợt nhớ ra, và thấy mình lại
« bết » hơn trước. *

XE KÉO...

Trước khi tới Huế, nghe thấy nói ở
Huế mấy bữa rày mưa rất bão, Lê-Ta
bảo tôi :

— Cái bức minh vì giờ mưa, anh lại
chịu nỗi đát nhé.

Nhưng anh ta tức nhất là khi bước
chân xuống ga Huế, — thi giờ đã hửng,
và mấy giọt mưa bụi sau cùng đã thừa
dẫn và tan ra trong ánh nắng. Lúc đó
là 8 giờ rưỡi sáng hôm chủ nhật 8 Mars.

Đi xe tay từ ga đến phố Tràng-tiền,
phải trả những bốn hào một xe, mà
nhưng thường chỉ mất độ một hào, hay
một hào rưỡi là đúng. Đòi một đồng
bạc trả tiền xe, còn thừa hai hào, Lê-
Ta và tôi ngán ngừi mà lấy vây. Tôi
nói an-ủi một câu :

— Huế vui nhỉ. Bao nhiêu cờ treo
pháp phái !

Lê-Ta ngắt luôn :

— Cái đó là phần tôi. Anh hãy chịu
cho xong cái bức minh bị phu xe bắt
chet đi đã.

... VÀ HÀNG CƠM.

Không những bị phu xe bắt chết, lại
bị cả hàng cơm nữa. Một hàng cơm
lớn của người Bắc ở phố Tràng-tiền.
Sau khi uống cà phê, tôi gọi bồi hỏi :

« Buồng cho thuê bao nhiêu ? và có
còn không ?

— Bầm quan, quan bằng lòng vậy,
hết cà buồng rồi. Độ đến tối nay hay
sáng mai, thì một cái bỗ không.

— Thế bao nhiêu tiền ?

— Bầm quan, bảy đồng.

— Một tháng ?

— Đa, một ngày a. »

Ngày thường, giá phòng có một đồng
(Xem tiếp trang 8,

DÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN



Giống giòi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáp — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền
bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tặn, ít
hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc dầu gi, ai cũng có thể đốt được — Các nhà
sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết —

Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCÈ, NOEL, ASIATIC v. v. Đò phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đầy.

Nº 29 Bd TÔNG-DỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

BAI BÀI TƯỜNG THUẬT

VỀ TUẦN LỄ THỂ THAO Ở HUẾ

(Ba bài dưới đây, tôi theo các báo hàng ngày ở Trung, Nam, Bắc mà chép ra và tóm lại, cam đoan thêm bớt không mấy ti).

I. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BÁO BẮC

XE ĐẠP. — Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mây cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Bóng chiếm thứ tư với 38' Đó là một sự không may cho Bồng: Đáng lẽ Bồng chỉ đạp mất độ 30' là cùng.

Quả thực, Bồng là một nhà quán quân đại tài: Thi chạy 10 cây số (20 vòng) Bồng chiếm ba giải nhất, chỉ nhường cho Lebras, Trung kỳ, một giải (vòng thứ 15), gọi là tinh thần Trung Bắc.

Chạy đường trường 16 cây số, (Tourane — Huế) tốp về đầu toàn là người Bắc. Chẳng may gần tới đích, Tiến ngã, Bồng lâm đường, Cư bị chuột rút, Nhân đau bụng, thành thử Sâm may mắn vượt lên được. Thế mà Tiến vẫn chiếm thứ hai. Sâm có giải thứ thi lại với Tiến, hay Bồng xem. Sẽ biết tay!

BỒNG TRÒN. — Đội ban Bắc-kỳ toàn thắng. Brayo Quí! Đội ban Nam-kỳ đã cũng rất hay, nhưng dịch sao nô! — hùng tráng Bắc-hà? Bắc được hai bàn gỡ một, nhưng nếu còn thời giờ, thi có thể được ít ra là bảy bàn nữa. Tourney bay hết chỗ nói. Viễn, Huân, Thom làm cho đội phương phải nát đỗm kinh hồn.

Vào chung kết tướng thế nào Bắc cũng nuốt chửng. Cao mèn, vì Cao mèn vẫn thua Nam kỵ. Thế mà bị thua 1 — 3, thực là một sự không ngờ trong lòng bong tròn. Hôm ấy, giá đúng mưa phún hay trọng tài công bình hơn chút nữa thi Bắc kỵ hạ Cao mèn ít ra là 18 bàn.

TEN-NÍT. — Samuel chơi rất hay, những cú revers của Samuel ngoạn mục không bút não tả nổi. Fong tiu như súng trái phá, Saumont si-mát như búa bô, khiến đối phương chỉ việc dứng khoanh tay mà nhìn. Hai cặp Fong-Samuel và Saumont-Bafleus ẩn ý nhau và đều một cách Ia-lung. Kết cục Nam kỵ Bắc kỵ 5 — 0 về cúp Pasquier. Nhưng xin đặc giài đừng để ý đến kết quả, Bắc kỵ thua chỉ vì trời mưa, sân trơn, và Saumont quá nhinnie-nhìn. Nếu Nam kỵ băng lòng大赛 lại thi ký giả xin cam đoan rằng sẽ bị Bắc kỵ hạ lại 5 — 0 dễ dàng như thò tay vào túi lấy 5 đồng trinh.

PING-PONG. — Bắc kỵ chỉ có ba người vào dự cúp. Đông-Dương thi Thục hạ Khai trong 4 set đã đạt chức quán quân đánh đơn cho Bắc kỵ và cặp Ung. — Thi hạ cặp Khai — Xuyên dựt nốt chức quán quân đánh đôi. Hôm ấy Thục hơi khó ở, nên đánh phi nhiều trái ban. Nếu Thục sung sức thi còn được sâu hơn nữa.

Tài bút — Tiếc rằng tôi không đọc được được chữ Lào và chữ Mèn đề đích ra đây những tường thuật của phóng viên hai xứ. Nhưng xin đặc giài cứ tưởng tượng ra. Đại khái như ba bài tường thuật trên đây.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiêu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các đặc-giá dã từng quen tên biết tiếng.

Giá, báo: mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thư và mandaat mua báo gửi cho:

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué — HANOI

LỄ NAM GIAO

Đã Nam giao đã tắt. Các ông đại thần đã được cởi giày ủng và tháo mũ cánh chuồn. Người đi xem đã về nghỉ ngơi.

Có người nói lần này là lần cuối cùng có tế Nam giao. Nhưng lại có người bảo tế Nam giao chỉ còn có ở nước Nam ta, nếu bỏ đi thì còn ai được mục kích một cuộc tế lễ như vậy nữa. Cho nên, theo họ, nước Nam còn, lễ Nam giao còn.

Dẫu sao, năm nay lễ ấy đã tính giảm nhiều, chỉ còn tổn hơ một vạn đồng thôi. Mấy kỳ trước, lễ ấy tổn gấp ba, bốn.

Cứ tiến bộ như vậy mãi, có lẽ rồi ta lại trở về đời Lý, Lê xưa; xem sách cổ để lại thi thời ấy, lễ tế giao chỉ tổn có một trăm bốn mươi năm quan, năm tiền năm mươi bốn đồng mà thôi. (Con số này lấy ở sách Đại Nam lê chế của Tôn-thừa-Vượng)

Tú-Lý

GIẢI THƯỞNG XÚ SỞ

ONG Phạm-lê-Bồng, chủ báo Xứ sở, chủ hiệu pháo, chủ chiếc kim khánh với đội giày ban, với đội m้า bánh đúc của ông ta vồ Huế có giao cho ông Lê-thanh-Cảnh, hội viên hội đồng hội chợ một số tiền là năm mươi đồng để mua một vật mỹ thuật làm giải Patrie Annamite, tức là giải Xứ sở. Hội đồng hội chợ Huế đã nhận giải thưởng ấy và đã treo nó rồi. Tôi cũng không nhớ là giải ấy để thưởng về việc gì nữa ...

Nhưng có một điều chắc chắn, rõ ràng, tuy có thể không đúng sự thực được, nhưng rất đúng lý, là số tiền đó, ông Bồng có bảo nhổ ông Cảnh nên mua lấy một chiếc kim khánh thật to... Là vì, theo ông Bồng, chỉ có món ấy là có mỹ thuật mà thôi.

Ông Bồng mới thật là một nhà văn không viết văn tốn súng chủ nghĩa « nghệ thuật vì nghệ thuật » vậy.

Tu Ly

Tin sau cùng của bản báo đặc phái viên. — Tin ông treo giải một chiếc kim khánh là lầm. Ông Bồng có mỗi một chiếc kim khánh, ông đại gi mà làm vậy. Thật ra ông chỉ treo giải có cái giày kim khánh mà thôi. (Tin này gửi bằng giày thép không giày)

HÔNG-KHÊ DU Q'C PHÒNG

88 Route de Hué Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lượng xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bắc ché. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nứa, đóng hộp, đóng chai, hộp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-diểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quát bộ lại, ở xa xin viết thư về kề bệnh, gửi thuốc theo cách linh-hóa giao-ngán.

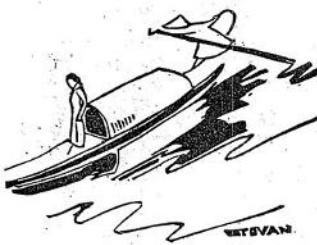
Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dạng các thứ thuốc để biểu các quí-khách.

ĐI VÔ HUẾ

(Tiếp theo trang 2)

Từ đó, tôi được tự do chạy, kết chỗ này đến chỗ kia, chụp những dạo binh hộ giá, chụp cái « ngự liễn » trong đó tôi được trông thấy. Tôn nhân; chụp những cái tàn cao vút phủ quanh mình ngồi, chụp những ngọn cờ bay cao, những cái phướn nồng cao, những tay áo thụng đủ các màu hoa, những cái mũ có hoặc không cánh chưởng và chụp cả những thê ngũ deo lồng lẳng trên không biết bao nhiêu bộ ngự lèp.

Chạy tung-tống mãi cũng chán. Tôi bèn tìm một chỗ cao để giờ máy ảnh chờ kiệu vua đến gần. May sao gặp một chiếc xe hơi ở trước công một nhà tây bên đường. Trên nóc xe hai vợ chồng người Pháp đương bối rối tung-tống với



cái máy ảnh của họ. Lập tức, mỉm môi nhủ cười rất có duyên, như trên miệng một ông quan thuộc ti, tôi hỏi người Pháp :

— Ông làm ơn cho tôi lên xe, tôi đi chụp ảnh cho nhà báo.

— Còn tôi, tôi không là người nhà báo, nhưng tôi cũng chụp.

Người Pháp ra vẻ bằng lòng vì câu nói lý thú ấy, nên để cho tôi được lên.

Đến công trai cung.

Bưa mắt qua, tôi đã biết rằng chỗ này phòng giữ rất cẩn thận. (1) Lên vào được cái công kia là làm được một việc lớn, vì trước công có những bình linh đằng gác, luồng lê cắp trên ống súng súng loáng như chục đám vào bụng mình.

Một người quan binh Pháp, mặc đại trào phục, không đợi tôi lại gần, đến dón tôi bằng bộ mặt lạnh lùng như nước đá.

1—L.T.S.—Luc Lê Ta đến sở Mật thám lấy giấy vào thi họ nói đã có người nhà báo đến trước nhận rủi. Ông P.N., người nhận giấy đó, làm ơn gửi trả lại giấy nhà báo ngay cho.

BỒ THẬN (BỒI BỒ TÌNH THẦN)

Vì thận kém, huyết xấu, nên các đầu xương đau mỏi (nhất là xương sống và xương đầu gối). Đêm nằm tam thần bàng hoàng (chiêm bao), có khi lại xuất tinh nữa. Bi xa người mệt nhọc, hay thở, mất hoa, đầu váng v.v.. Vậy dùng ngay thuốc ĐẠI BỒ THẬN số 14 (giá 1\$00 một hộp) sẽ khỏe mạnh khoái ngay. Nam nữ đều dùng được cả. 5\$00 6 hộp.

nha thuoc BINH HUNG

— 67, RUE NEYRET — HANOI —

ĐẠI LÝ.—Haiphong : 60 Paul Doumer — Thái-Binh : 112 Jules Piquet — Camphamine : Phúc Hưng Long — Uông Bí : Kim Lan 51 Rue Harmecard — Tuyên Quang : Les R. des Mandarins — Yenbay ; 18 R. des Forgerons — Viếtri : Đặng dinh Chiền — Vinh : Tam Kỳ Maréchal Foch — Saigon : Trần nguyên Cát 81 Bd Charner — Socstrang : Hồng Điều — Gocóng : Nguyễn thế Dưỡng — Battambang : Trần bá Quán — Phnom Penh : Việt Kiều 59 Rue Delaporte.

CẬU LINH....

TÔI không nói những cậu lính áo dỗ, nẹp xanh, có khi deo thẻ ngà, đèn dàn xếp người đi xem hay kéo xe các đại thần. Tôi chỉ nói cậu lính cưng mũ, cung áo, cung hia mà tôi thấy trên đàn tế Giao.

Mũ của cậu ở đây sau gáy có một nấm tròn tròn nho nhỏ như cái búi tóc của lý Toét. Nhìn thấy nó, tôi sinh ra một mối nghĩ ngọt: không biết vì nó mà dân ta sinh ra đề búi tóc, hay là vì dân ta có búi tóc nên mới theo hình mà đặt ra nó. Một vấn đề quan hệ đến vận mệnh nước nhà, đáng đề cho các nhà bảo tồn nghiên cứu vậy.

Áo thụng và giày ủng cũng na ná như áo, giày của ông thụng. Áo sờn vai, màu xanh da trời đã biến ra màu do bão; trong đó những lỗ thủng để hở màu trắng của chiếc áo trong, lắp lánh như những ngôi sao; một vài nơi, có miếng và đệm màu xám lại, như đám mây đen làm tối một góc trời chiều.

Mái ủng cũng tăng thương: trước kia có lẽ là màu đen, bây giờ chỉ còn là màu một đêm sáng trăng. Có lẽ vì đã chịu phong trần ở dọc đường nhiều quá. Đôi ủng diệu linh ấy đựng một đôi giò không bit-tát: ai có ngó xuống chắc cũng phải lắc đầu mà thở dài. Đôi ủng có khi cũng không chịu nổi, phải há miệng ra như miệng cá ngao, để cho đôi bàn chân tim lấy chút không khí ít vân hơn.

NGƯỜI ĐI COI

NGUỜI di xem rất tấp nập. Có ông tây xô, có bà dầm gòn gàng. Có cô gái Huế deo kiềng, có tiêu thu Hanoi thướt tha, có cả bà Bé Tý nữa. Nhưng phần đông là các ông hường, ông thị.... được ngày đêm phơi mảnh thể ngà qui.

Các ông ấy đứng rất có phép tắc, mà cũng rất có oai. Khăn đen, áo gấm lam trơn như linh, chiếc quần là cứng và thẳng như kẽ, đôi giày ban hồng có thê soi gương được, các ông, như ở trong hòm mới ló ra..... Trên cổ, màu đỏ thắm của chiếc giày, và màu ngà của chiếc thê bài in lên màu lam của áo, khiến cho ta có cái cảm tưởng được ngắm cô gái Mường bận áo mới hay hộp kèo tay làm quà cho trẻ con hôm lễ Noel.

Các ông ấy trịnh trọng bắt tay các ông tây quen và cúi rập chào một ông đại thần chảy qua, rồi trịnh trọng nói với nhau :

— Quan cũng di coi à ?

— Ấy, quan tá lý mới ở tôi ra.....

— Tôi thì ở nhà quan thị lang.....

Rồi các ông ấy ngừng lại một cách oanh liệt, như đã có tài làm được một việc rất anh hùng.

Tứ Lý

NHỮNG CÀNH BẾP MẶT

ÔNG THƯỢNG

ONG đội mũ bình thiên, mặc áo thụng xanh, đi giày ủng. Ông có khi có râu, có khi không có râu và thường béo tốt lắm.

Mũ bình thiên gọi vậy, vì thượng tùng là một miếng bia hình vuông để nầm ngang với mặt đất. Miếng bia ấy lại có tua rủ xuống như bức màn thả, rung động dịp dàng theo diệu cử động núng nún ninh của ông thượng.

Áo thụng của ông thượng rộng rãi rủ xuống như cái áo của bà dầm xòe ở thế kỷ trước. Đằng sau lưng có hai cái cánh hạc, để cho ông có muốn lên trời thi võ mà bay lên. Nhưng không hiểu làm sao, cánh hạc chỉ đủ cho ông lên dây Nam giao một cách nặng nề như con chim tha 60 kilô thit.

Nhưng ngoạn mục nhất là đôi giày ủng. Không cần tả, ai cũng biết đôi giày ấy như thế nào: nó như đôi hia ông Táo, nhưng rất lớn, rất rộng. Cũng vi vây mà trên dây Nam giao, nếu ai

dứng trên nhòm xuống, hẳn thấy bộ giò của ông thượng trong đôi ủng như hai cái que trong hai cái lọ lộc bình. Thỉnh thoảng ông thượng lại cuộn xuống, xòe vào đôi hia, như sự lúc giờ chán lên, nó tụt ra mắt.

Lúc bấy giờ là lúc có thể lấy tám lý học xem chán mà đoán được chân tướng của ông thượng. Là vì đôi chân còn có bit-tát, có nít nữa. Bit-tát ông thượng có cái bằng to, có cái bằng vải, có cái bằng lụa: nghĩa là có ông tinh xèn xoàng, có ông thích hoa mỹ, có ông ưa đỡ vừa đẹp vừa bền.... Nít, có cái nít tay, có cái nít dăm, có cái chỉ là một khoanh cao-xu tròn.... Những ông dùng khoanh cao-xu chắc là người khát khe, thắt cái gi cũng chặt chẽ lắm.

Ông thượng cuộn xuống nhét lại ống quần vào trong bit-tát, là một cảnh tượng không tiền khoáng hậu. Nắp mũ bình thiên nghiêm ngà, áo trào xanh xòe trên mặt đất, hai cánh hạc nghênh lên trời, mặt hông ông thượng với màu trắng chiếc quần hộp nhịp nhàng với nhau như một khúc-nhạc.....

"KHI HU' HUYẾT BẠCH"

Dàn bà vì huyết kém, hay chồng có bệnh Lậu, Giuong-mai truyền sang, nên sinh ra bệnh khí hư. Khi hành kinh thấy ra nhiều chất trắng. Có người thấy sốt, rực đầu, chóng mặt, đau dóm mắt, thỉnh thoảng lại sôi bụng đau bụng nữa. — Nên uống thuốc « KHI HU' » (1\$20 1 hộp) bắt cứ lâu, mới, nặng nhẹ, đều khỏi rút hẳn. Khi uống thuốc này, lại lấy thứ thuốc số 70 dê vào cửa mình sẽ hút sạch chất trắng và dùng thuốc sát trùng số 16 rửa cho sạch.

VŨNG CƯỜI

Của N.X.P.

1. Khám bệnh

Bệnh nhân nói với ông thầy thuốc : — Thăm bệnh tôi, các ông kia đều nói căn bệnh khác hẳn ông.

Ông thầy thuốc cười mũi, nói giọng quâ quyết :

— Ông cứ yên tâm, đợi khi mổ tử thi khám, ông sẽ rõ ai phải, ai trái.

2. Ngủ trọ

Một hôm giữa nửa đêm, Ba Éch đến một lindh nhỏ kia. Ở đây chỉ có mỗi một « Ô-ten » mà buồng thi hết cả. Tuy thế, Éch cố nài, nên chiều khách, chủ nhân định xếp cho chàng một chỗ ngủ và bẩn :

— Trong buồng ngủ tôi có một chiếc ghế dài. Nếu vừa ý, ông có thể ngủ ở đấy được.

— Thế thì được lắm.

— Song có một điều bất tiện cho ông, tôi xin thưa trước, là tôi ngày dữ lắm.

Vui vẻ Éch trả lời :

— Không hề gì. Sống mỗi người một nết... Chính tôi đây cũng có tính hay hoảng khi ngủ mê, có khi nửa đêm dậy dập phá lung tung.

Hai người đi nghỉ. Sáng dậy Éch tinh tao khoan khoái, còn chủ nhân trong bộ phò, mệt nhọc. Ông giận quá, gắt :

— Sao ông bảo với tôi rằng ông có tính mê hoảng, mà cả đêm qua không thấy ông nhúc nhích?

— Phải, nhưng nếu không thể ông đã ngủ say và ngày rầm-rĩ, mà chính tôi đây đã không ngủ được.

Của Cúc Hoa, Hanoi

1. Lý dị

ÔNG ÁN — Người chồng xin lý dị người vợ phải có chứng cứ gì đích đáng. Ông có thể cho tôi một cớ gì không?

ÔNG X. — Bầm, chúng có nhiều lắm. Tôi xin kể một cớ :

— Đêm nọ tôi nằm chiêm bao trúng số độc đắc 10 vạn đồng. Đến lúc thức dậy, tôi kể cho vợ tôi nghe. Vợ tôi nổi giận vác gậy đánh túi bụi bão sao không đì gởi tiền vào nhà « băng » xong rồi hối hận. Như thế, tiền không mất.

2. Nhã nhặn

Nhân có cuộc chợ phiên giúp dân bị nạn, có một cô đi gần « mè day » quyên tiền.

Lúc đến gần một bà nọ có vẻ giàu, nhưng hè liết ! tắm. Bà ấy vứt vào rồ một xu. Cô kia nhận đồng xu đưa cho bà ấy và nói một cách nhã nhặn và lễ phép :

— Thưa bà, Tôi không có tiền trả lại.

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



— Nếu hội đồng giữ tôi ở lại thi tôi sẽ biến giấy về cho mọi biết.

— Vô ích cậu à! Giấy của cậu tôi vừa đọc rồi.

(RIC ET RAC)



— Bác không xuống à?

— Tôi đợi cho sơn khô.

(STAR)



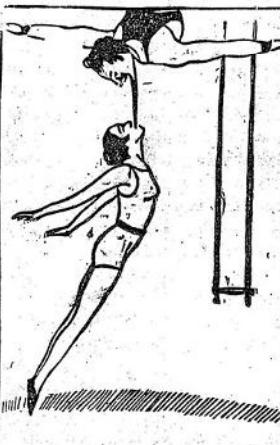
— Tôi lái xe đã mệt nay, chỉ mới bị tai nạn có ba lần.

— Tôi mới bị có hai lần thôi

— Thế ông lái xe từ bao giờ?

— Từ hôm qua.

(RIC ET RAC)



— Thế nào, cô có bằng lòng lấy tôi không? Cô trả lời ngay cho.

(MARIANNE)



TRONG RẠP XIẾC

— Cậu lại tảng tjú với người đàn bà hai đầu rồi! Chứng cứ còn rành rành trên má kia kia.

(LE RIRE)

STÔ HO

MỘT CUỘC CHIẾN TRANH KHÔNG ĐÁNG CHỤP ẢNH

MỘT nhà quay phim Anh, do một đội chiếu bóng cử đi lấy thời sự chiến tranh ở Đông-phi vừa trở về nước sau khi đã lưu ở Abyssinie một thời kỳ khá lâu.

Ông nói truyện với một nhà báo rằng có rất nhiều dân Á-hán nay vẫn chưa biết nước họ có chiến tranh với nước Ý. Còn về mặt trận thì chỉ toàn những trận đánh nhau nhỏ nhặt, rải rác, không có gì đáng kể là « tài liệu hay » cho một nhà chiếu bóng đã puối hy sinh hàng bao nhiêu ngày giờ giống già, « lận lội », khắp xứ đê được mục kích một cảnh chiến trường hung vĩ. Phần nhiều phóng viên ngoại quốc được cử « đến nơi » để điều tra, chỉ nắn rộ ở Djibouti, buồn tướng chết » đi được.

MỘT CUỘC ĐIỀU TRA CỦA NHẬT

NHA học chính ở Kobé vừa mới làm một việc điều tra rất đáng chú ý.

Lực lượng cải thông minh của mỗi đứa trẻ đều có ghi chép bằng sổ diêm, mà 1.000 diêm là tật lực. Trong 70.000 cậu học trò bậc sơ học thi 165 cậu được 150 diêm. Người ta nghiệm ra rằng cái tuổi quá chênh lệch của cha mẹ cũng không có ảnh hưởng chẳng hay cho trí não của đứa trẻ, vì xét ra trong số 165 cậu mà ta có thể gọi là thần đồng ấy, một số khá nhiều là cha từ 43 đến 45 tuổi và mẹ từ 25 đến 27 tuổi; nhưng phần lớn là cha và mẹ chừng 30 và 24. Những cha mẹ còn trẻ tuổi quá thì ít khi có con được diêm cao và hình như tuổi quá cao còn hơn là tuổi quá trẻ.

Người ta còn xét ra những trẻ thông minh xuất sắc là cũng do ở cha mẹ khỏe mạnh không bệnh tật.

KÍNH TRỌNG CHA MẸ

NGƯỜI Nhật cũng như người Đức, nhất nhất một lý một tí, việc gì cũng muốn đặt luật pháp để ấn định cho phân minh.

Vì thế, nên cách đây không lâu, ông thượng thư bộ học có ra một đạo sắc lệnh bắt những học trò nhỏ các trường không được gọi cha mẹ bằng những tiếng « thầy » hay « mẹ » như xưa nữa.

Những trò nhỏ, theo sắc lệnh, bắt buộc phải gọi cha mẹ là: « thầy đáng kính » và « mẹ đáng kính ».

Lý nhiên là cha mẹ phải cảng đáng cái trọng trách thi-hành sắc lệnh, và việc trừng phạt những kẻ « phạm luật » hẳn sẽ phải tùy theo ý muốn của cha mẹ mà án định !...

170.000 BÁC-SĨ Ở ĐỨC

NĂM năm ở các trường cao-đẳng Đức, người ta làm và in biết bao nhiêu luận án, năm năm nước Đức xuất sản biết bao nhiêu bác-sĩ mới. Trong năm 1933,

bị phạt 1000 \$

bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu « CẤP KẾ HỒ CỐT » trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, bất kỳ nam phụ, lão, ấu dâng qua cũng công nhận rằng đây là kinh nghiệm — Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoan phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.—Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẤP KẾ HỒ CỐT » này bằng cao hổ cốt, cây kẹp, xương bím bít, sâm, nhung, kỳ quế, thương hảo hạng, để trị các bệnh như: đau ống phong, lè, thở, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, liệt dương, phat thận, tinh-khí bất cỗ, dân bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gày yếu, gân đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thi được béo tốt, khỏe mạnh, dân ông thi trắng dương cường khí, dân bà thi kinh điều, huyết tốt, thai sinh giải, dân bà-món để uống một chai thi đời máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỡ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quâ khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — mỗi chai nhô 01.40 là 1\$00 — mỗi chai nhô 01.20 là 0\$50

CÁCH DÙNG: Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sê uống và kiêng cù cải, rau cải.

QUẢNG-DÔNG TỈNH BAO DA HOAN

Kính cáo.

ở tỉnh Reich có 7.323 bác-sĩ tân khoa. Sau hồi đại chiến, nước Đức có 66.937 bác-sĩ. Trước khi chính chiến, chung bình mỗi năm có 3.000 bác-sĩ mới; mấy năm gần đây, số chung bình là 7.000.

Kè từ năm 1900 tới nay, có 170.000 người đã bác-sĩ. Tính ra cứ 40 người Đức thì có một người bác sĩ. Trong số bác sĩ ấy, y sĩ rất ít, còn phần nhiều là y tá già và tài-chinh già. Cũng có rất nhiều bác-sĩ triết học, hoặc tự nhiên học.

IẾN BỘ CỦA NGHỀ LÀM ĐÀN

CÁC bạn chẳng còn lạ gì, đàn cũng như rượu vang càng lâu năm càng quý. Nhưng người ta nói càng quý giá hơn nữa nếu đàn đã được một nhạc gia có giá trị làm chủ, vì gỗ đàn đã giữ được những gân hay của tài tử.

Thì cũng tạm cho là phải, song có một điều rất dễ hiểu là những đàn cũ hàng mấy trăm năm ròng có giá trị. Nhưng các bạn cũng thừa hiểu rằng, những bàng cờ viền vòng ấy sống sau được ở thời nay là thời buổi tiến bộ, mà người ta muốn thực hành cho được ngay những ý người ta đã nghĩ.

Một người Mỹ là Harvey cho rằng chửa bênh bằng cách áp điện và chiếu điện rất thích hợp với bộ phận của người ta, thì cũng có thể làm dịu đỡ gỗ cho đàn có thứ một tiếng hay. Hình như ông Harvey đã đạt được ý nguyện. Ta cũng nên mừng cho ông, vì đó cũng là tin mừng cho thành quan ta. Ông Stradivarius, người thợ làm đàn trứ danh ở Ý mà đến nǎm chín mươi ba tuổi còn cầm cùi làm đàn, vì đã quá yêu nghề, hẳn ở dưới suối vàng cũng phải vỗ tay mừng.

N.H.N.

CÂU Ô

Cần người làm

Cần một người có thể dạy đẽ đi thi B.E. năm 1.37.

Hội M. Yêu, phố Au-phong, phủ Tú-ký, Haiduong.

Cần dùng hơn 30 người thợ may áo Pall-over và chemise để thắt khéo.

Hội Hiệu Cự Chung 10, Coton-Hanoi.

Cần ngày hai người có bằng cấp tú tài, có tri thức, đứng đầu đẽ dạy học.

Hội M. Lâm tǔ-Bóng Institution Cầm-bàn. Qui-Nhơn

Xin việc làm

N. 113 - Cố bằng Diplôme, đã học qua hai năm ban tú tài ban triết học. Muốn tìm chỗ dạy học ở Hanoi (dạy chuyên về Pháp văn).

Hội M. Cao, 37 Citadelle, Hanoi.

N. 114 - Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, vui vẻ và đứng đắn. Đã học qua ban thành chung. Giỏi Pháp văn và Quốc văn. Muốn tìm chỗ làm ở nhà báo, ở sở buôq. Hay dạy tr đề có thi giờ học thêm (cốt nhất ở Hanoi và làm việc có giờ).

Hội M. Pao, phố Bình-gia.

ĂN VÀ NGỦ (TRUYỀN VUI VỀ HUẾ)

GIỮA MỘT GIA - ĐÌNH CỎ

On nhà một ông quan to trong Huế, trong một ngày và một đêm, tôi đã được sống những phút sống lặng lẽ, và... khó chịu. Nhát là trong những phút đó, một vài lúc ngồi buồn, bất thình lình tôi lại «đại một tiếng bâng quơ, vô nghĩa.

Thế nghĩa là tôi chỉ còn vui vui nhớ đến những tiếng «đại» ngoại giao, có khi lại vô lý nữa, nó diễn những lời nói du dương, trầm giải, tình tứ như một hoi đàn lắc bắt sang giây tố-lan của mấy dóa hoa Phú-xuân.

MỘT BỮA CƠM

Bữa cơm thường nhà quan trong Huế là một công trình, phiền-phê như một bữa «giảm-giêm» hay một bữa «lã-pi-lù» (ăn cạnh lò) ở ngoài Bắc.

Đầu trô là rau, rất nhiều rau và các thứ mắm. Chỉ quanh với món rau, mà hai có thiếu nứ sạch sẽ và nhanh nhều đã mất cả mùi buồn sảng để cát, sén, bã biến cho đẹp.

Trên mâm cơm, đẽm thăm được hơn hai mươi món, lợ thơ đặt trong những đĩa và bát «tim» nhỏ bằng nứa đĩa và bát ngoài Bắc.

Bữa cơm mắm là «hòn đá thủ vàng» để thử tu cách lịch sự của tôi — nếu tôi có thể nói thế được.

Vì một bát cơm, bàng thẳng ra, tôi chỉ và lùa một miếng hết: cả mâm đồ ăn, ron ra cho nǎm người, chỉ hai người

như tôi khoắng một lát là phải nhăn hết như chửi.

Cách ăn thanh cảnh như Nhật-bản, những món ăn tẩm mắm như Nhật-bản. Chỉ có những người mời ăn, những dóa hoa hàn tiêu đẹp như hoa thủy tiên, có lẽ là hơn Nhật-bản.

Tóm lại, ăn phải rẻ mềm miệng, mà hẽ ăn một miếng là phải nói một câu truyền, hay là ít nhất, phải «đại» một tiếng nữa để đáp lại lời mời của mọi người, rồi khum khum hai vai mà vác cái bụng còn đòi đi ngủ. Giữ được như vậy, thì hình như tôi không phải là người Bắc cục kịch nữa.

MỸ THUẬT ĐI NGỦ

(do người nhà tôi thuật lại).

Lúc đăc ngáp không còn ně ai cả (hai có thiên kim tiểu thư Huế), và khách (người nhà tôi), đều sửa soạn đi ngủ mỗi người theo... một lối riêng.

Đi ngủ ở ngoài Bắc, là một cái khoái lúi thân thè không còn bị kiềm thúc.

Nhưng, sõa tóc, cởi bỏ áo ngoài ra, rồi nhẹ nhàng nhảy lên giường là một sự lợ lùng lợt có đối với hai cô, vì hai có cảm «kêu trời», lúc được trống thấy và tranh nhau ngầm cái áo cánh của dân bà Bắc như ngầm một cái áo rực rỡ của người Mán.

Thật ra, áo cánh của hai cô nó ngắn cùn cõn như áo trong của một thằng linh huyền.

ĐI NGỦ NGAY... ĐI CHƠI

Trong thấy các cô quần lai bộ tóc cho thật chặt, séra sang lại quần áo, và mặt phẳng, người nhà tôi yên trí là các cô sắp sửa đi đâu có việc. Hồi, các cô chỉ mím cười, then thò và bí mật.

Rồi... thủng thẳng, bước lại bên giường, các cô khép-tà áo dài lại thật cẩn thận, nhịn thở và gọn gàng nằm ghê một bên.

Không hề cựa cậy, không nói to, các cô ngủ một giấc «cứng nhẳng» đến sáng. Tối qua, thấy các cô nằm lảm sao, sáng dậy, cũng vậy, nghĩa là đều không bù tóc, áo không nhẫu, không lệch tà, ngủ cũng như không ngủ.

Đi ngủ, ở đây, một chốn thăm khuê vẫn khép chặt trước cuộc đời sống mới, đi ngủ là một món... mỹ thuật có thể làm cho người ta khó chịu được...

CẨU TRUYỀN GÀ

Tôi được gặp cựu-tinh ở phố D. B. trong một nhà gạch kiều tay hai tầng

HÃNG

C. P. A.

Chuyên môn làm quảng cáo về mọi phương-dien. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mẫn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng tàu bay

Xin mời đến thương-lượng hay biên tho về tòa báo cho:
M. Nguyễn Trọng Trạc
Directeur

du Comptoir de
Publicité Artistique

bày biện theo tần thời. Vì ở đó, có một ông bạn cũ, làm «quan tham biện» đã mời tôi về nhà cho tôi hưởng hai con gá nấu lối, sà lách. (món ăn quý lâm), rượu, cà-phê, thuốc lá Camel.

Tôi ngó ý cảm ơn «quan tham biện» Ngài liền cười :

— Có gì là hậu dãi ! Chỉ vẹ ! Vì những món này không có chi là đặc cả. Thịt bò không nói làm gì. Nhưng thịt gà thì tôi ăn thường thường, đến phát ngấy, vì ở đây, gà bán rất rẻ, độ mười lăm xu một con, và vì mội lẻ nữa.

«Gà trong này il người ăn lắm, một lá mười lăm xu là đỗi với dân nghèo, hại là gà trong này, họ chỉ mua cho trẻ con am mả thôi.»

Chắc lúc đó tôi đương lén hai con mắt tró trổ vì ngạc nhiên.

Bạn tôi liền cười :

— Gà, anh hiều chura ? Trong này hay là ở đâu cũng vậy, vốn là một món ăn rất đặc cho người có bệnh hoá liễu. Riêng ở trong này, lại có nhiều người có hay là nghỉ rắng mình có cái bệnh đó. Nhân thê lại nghèo và rất ghét tiêu hoang nữa.

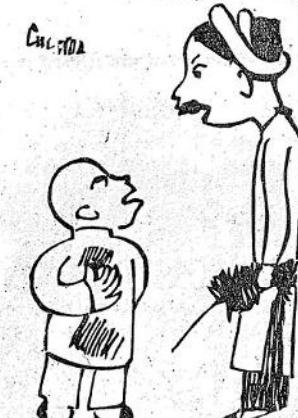
Bạn tôi còn tiếc chú rất cẩn thận :

— Những điều tôi nói đây là do ở cuộc điều tra riêng của thằng bếp nhà tôi....

Trọng-Lang

LÝ LUẬN

Chí-đo



SỮA NESTLÉ

— Hiệu con chim —

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
Ở TRUNG-KÝ, BẮC-KÝ VÀ CAO-MAN

— Tý ơi, sao mày mặc áo mới mà mày làm bẩn hết.

— Thưa me vì lúc con ngã con không kịp đổi ra.

ĐI VÔ HUẾ

(Tiếp theo trang 5)



hiện tại. Tôi liền bước ngay đến bên người Pháp mấp máy như vừa nói vừa ra hiệu, làm như một người đang bàn tán với ông ta. Ông Vị ra. Tôi ngả mũ chào, rồi nhận lúc ông nó dẫn ông kia vào, tôi cũng theo vào, và ung dung như quen thân với cả hai người. Nhờ thế, tôi được xem xét mọi hỏi nha.

Lúc trở ra, tôi cứ ngang nhiên đi giữa một đại quan và một quí quan, khiến cho bọn lính săn đuổi tôi lúc nãy phải khiếp phục. Tôi muốn báo thù, nên nguyệt họ một cái đáo dè và lén mặt với họ như... một ông thượng thư.

Hai giờ đêm hôm đó, chúng tôi đi xem cuộc chinh lễ Nam giao.

Về lễ Nam giao thì tôi biết nói gì bây giờ?

Vi toàn là những điều... khôn xiết nói!

Có chàng chỉ hảng thông cao ngất đưa reo cùng những ngọn phi lao. Cả cảnh giao dân, chỉ có những thứ « cát thi » đó là đáng chú ý.

Không đời nào tôi quên được những phút trang nghiêm tôi thẫn thờ đứng lặng, trông lên những vầng lá rậm mờ như khói lục, in bóng lên nền trời xanh lo. Nắng chiếu thru thớt còn vướng trên mỗi vải đầu cây, như cho tôi nhớ đến những vè nên thơ của lòng nhõ tiếc. Gió hú hú thổi một cách ám thăm dọc tần hòn nghe thấy những lời rò rỉ. Thị ra cái đẹp không những chỉ ở đôi mắt da tình hay cặp môi thắm tươi của người thiếu nữ, cái đẹp còn ở cả trong những vật vô tri vô giác, ở cả trong những vùng không hùng vĩ như đây.

Rồi đến đêm trăng sáng sao thưa như đêm nay, cảnh rùng thong lại giữ một vẻ cao cả khác thường, những thi vị khác thường. Bóng lá bí mật, mờ hổ như thúc dậy với tiếng gió veo qua, như đang to nhỏ kẽ lại những việc trámanh, nghìn năm xưa, nhắt lại cho nhau nghe truyện lang thường biến cải.

Tôi đang thơ thẩn trong bộ áo súng sinh mầu lam và đang bùi ngùi vì những câu vắn chuong rẽ tiền ấy, bỗng đồng hồ chỉ ba giờ sáng lúc nào không biết.

Một hồi nhạc tấu dưa lại, trên giao dân

lửa nến cao và ánh đèn lồng lượn tới lấp người ta són sao rực rỡ lên một lát: — Lễ Nam giao đã xong.

Và cái phản sự người phóng viên đi xem lễ Nam giao cũng xong.

Cả ngày hôm sau là ngày riêng của tôi, tôi liền rủ Ngô-không và Tú-ly dìng ngầm về đep kinh thành trên nhan sắc các cô gái Huế. Tôi nức nở khen bằng những lời kêu cách:

— Tha hồ cho Huế buộn, Huế thảm, Huế ủi mị sướt mướt như một anh đồ giàn. Nhưng Huế rất đáng yêu vì có sông Hương và các thiếu nữ.

Ngô-không cãi:

— Hanoi cũng không thiếu người đẹp.

Tú-ly tiếp:

— Mái cũng có sông: sông Hồng hả.

Tôi:

— Nhưng thiếu nữ ở đây đep một cách tinh tú, đầm đuối, mờ màng, đôi mắt của họ cũng đầm đuối mờ màng như lồng lờ in mẫu nước sông Hương. Còn ở Hanoi thi...

Ngô-không cười:

— Ở Hanoi thi... được cái mắt các cô không in mẫu nước sông nào hết.

Hôm chúng tôi về Hanoi, các bạn hữu cung hối han về truyện di Huế. Tôi lại đem các cảm tưởng về Huế đep và Huế thơ kẽ lại một cách nhiệt thành, hăng hái lắm. Nhưng lúc họ hỏi:

— Thế còn lễ Nam giao?

Tôi chỉ ờm ở không muốn đáp. Sau cùng, để một ngón tay lên miệng, đưa mắt nhìn ra một cách bí mật, rồi nhắc lại cái câu trả danh của César khi thuật truyện thắng trận với dân La-mã (đây đổi đi một vài chữ):

— Tôi đã đến, tôi đã xem và... tôi đã đi về. Lê Ta

ĐÌNH ĐÁM HỘI HÈ

Tôi đã được nhiều lần đi ngâm, ở chốn thôn quê khi đinh đám, việc lăng, Các cụ trong dân làm lể tế thành hoàng. Theo những nghi tiết khen cảng cầu nệ. Ra ráng trình trọng, đường hoàng, oai vệ. Với bộ áo lam, mũ tể, đôi hia, Rõ ra tuồng tuồng mũ áo râu ria, Súng với mó lê nghi ti mì. Nào bái, nào hong, nào bình thản, nào phục vú, Nào dân rúo rúo ra, lại đệ rúo rúo, Theo nhịp chiêng nhịp trống ồn ào, Lẵn tiếng kèn, sáo, nhí, nôn nao, inh ôi, Trong chốn đinh trung son chối lợi Đèn nến sáng trưng và hương khói Cố tàn, cố tàn, cố lọng cố eờ, Cố lọng, nguỵ nga, Có tần, có tần, có lọng có eờ, và đờ lờ bộ rúo rúo, ngắt ngưởng.

Tú Mỡ

và một đồng ruồi! Cho cả đến ngày hội nữa, tòa sứ đã định là hai đồng ruồi thời mà! Lê-Ta hỏi:

— Anh đã bức minh xong chưa?

— Đã.

— Được rồi. Bây giờ tôi có một cách. Ngủ trên sông Hương. Hãy gửi tạm vali ở đây, chiều đến lấy.

HUẾ, KHÔNG PHẢI LÀ HANOI !

Chúng tôi di chơi phố. Tôi dương mùng gặp hôm trời nắng ráo, và dương hưởng cái vui của Huế ngày hội, thi gặp ngay ông linh ngự làm Phạm-văn-Binh! Không hiểu tại cái điện mạo ông ta nó khác di thật, hay là tại con mắt của tôi khác di, nhưng tôi thấy ông ta có vẻ Huế lâm, không như mấy bữa trước ở Hanoi. Ảnh hưởng của hoàn cảnh chăng?

Chúng tôi phán nán với ông rằng đi xem lễ Nam-giao (bữa tết thực) phải mặc áo lam thì phiền quá, và không khi nào chúng tôi mặc áo lam, thà không được xem một tí gi. Ông Bình cười nhạt, nói một cách hóm hỉnh :

— Ở Huế có phái như Hanoi đâu!

Câu nói của ông ta có thê hiếu được rât nhiều cách, thành ra tôi chả dám hiểu theo cách nào cả.

Nhưng mà ở Huế hay ở Hanoi, thi đổi cũng phải nghĩ đến sự ăn, nên Lê-Ta và tôi vội chào ông Bình để về hàng cơm.

MỘT HÀNG CƠM KHÉO CHIỀU KHÁCH

Vẫn ở hàng cơm ấy.

Chúng tôi đợi từ một giờ đến hai giờ mười lăm, mà không có một người bồi nào bưng đồ ăn lại cho. Không thì ít ra họ cũng phải đặt đĩa ăn và dao đũa trước mặt cho mình ăn tạm bằng hy vọng vậy chứ; nhưng không, nhất định không, họ chạy ngược, họ chạy suối, họ làm đủ thứ trò, rồi họ di bách bộ hay đứng dựa cột nhìn nhện chăng то, chử bày đĩa ăn cho mình hình như không phải công việc của họ. Tôi gọi thì họ chạy lại, chắp tay, một điều : «Bàm quan, vâng ạ», hai điều : «Bàm quan, gân xong ạ», rồi họ lại quên ngay mình như những nhà thông thái vậy. Tôi giận quá, bảo Lê-Ta :

— Họ gọi mình là quan, nhưng sao họ không hiểu rằng mình hau ăn? Anh tính thế thi có bức minh không?

Lê-Ta thản nhiên đáp :

— Cái bức minh này cũng như những cái bức minh khác, tôi cho phép anh giữ kin lấy một mình anh. Cũng như tôi đương xem trò vui một mình đây.

Tôi nhìn theo phía mắt anh ta, thì thấy những khách hàng đang nghiến

răng nghiến lợi, phồng má, trợn mắt, hăm hở lấy dao ăn cưa miếng thịt bit-tét ở trên đĩa, — miếng bit-tét (1) mà người đầu bếp đã vô tình cho chúng tôi biết là bit-tét ngựa.

Ngay lúc đó, một đôi vợ chồng người Pháp vào, ngồi ngay bên cạnh chúng tôi. Tôi đã toan dừng dậy làm ơn bảo họ rằng đợi vòi ich, rằng chúng tôi đã đợi hơn một giờ đồng hồ mà chưa được trông thấy đĩa ăn trên mặt bàn, và khuyên họ nên cùng sang hàng khác với chúng tôi. Tôi còn hỏi ý Lê-Ta xem có nên bảo họ không. Lê-Ta chưa kịp trả lời, thì tôi đã thấy hai người Pháp kia... dương ẫu AHL và hai, ba anh bồi săn sóc bên cạnh!

Biết rằng có khuyên họ đi ra, cũng vòi ich, nên chúng tôi mặc họ, và lẳng lặng ra đi, để cái bàn kia cho những « quan » khác đến nhậm.

SAUMONT CÙNG VỚI EDEL... MỘT TRÒ

Sau bữa cơm, chúng tôi đi xem tennis, chắc sẽ có cuộc đấu vui hơu buổi sáng, — vì buổi sáng chúng tôi đã có đi coi. Buổi sáng, vui nhất có chàng Saumont (đầu với Sáu) và chàng Edel (đầu với Bảo). Hai chàng cùng thua và cùng gắt với trọng tài. Nhưng mỗi chàng có một thủ đoạn riêng. Edel — (bé nhỏ, deo kính trắng, lại mặc áo sơ-mi ra ngoài quần, mỗi khi với đánh quả smash, thì khoe rổn với trọng tài), — Edel, sau một tiếng hô của trọng tài bảo cho chàng biết là thua jeu, liền hăm hở ném vợt vào đám người xem, cày vợt... hứu ý rơi ngay vào đầu thằng bé con, nó khóc lảng đi đến nửa giờ. Chắc cày vợt nó cũng biết rằng chủ nó gầy gò, khẳng khiu, nên không dám rơi vào một người lớn nào cả. May cho Edel có cây vợt curv chủ !

Còn Saumont — anh chàng to lớn hơ-pháp, cái trán ngắn bằng nửa cái mũi, — Saumont lại giờ cái thủ đoạn năm xưa, nghĩa là thua một quả ban, chàng ta liền đòi đòi trọng tài. Ông Giáo, trọng tài, nhữn như con chi chi, liền nhường chỗ cho một người Pháp.

Cái trò vui đó sẽ vui hơn, nếu ông Giáo cứ ngồi yên rồi... đòi đòi chàng Saumont đi. Nhưng nếu lại đòi bằng

1. Trong tờ menu của họ cho tôi coi buổi sáng thi thấy viết :

« Bifteck cheval sal-de ». Đến trưa tôi thấy ở các menu khác bồ sót mất chữ cheval. Hồi thi một người bán hàng đáp : « Bàmquan, không phải bit-tét ngựa, đó là bit-tết bò làm theo kiểu cheval đó a. Nhưng sợ các quan nhầm, nên đã phải bỏ chữ cheval đi rồi a ».

KMUÉ PUBLIS STUDIO

**CAO BÒ-PHỐI
Lac-Lon**

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHÚA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BỐ-PHỐI
CÓ BẢN CẨM PHÁP.
VÀ NGOẠI QUỐC.

Chữa ngay dùng rùi răng, vị trung
đục phổi chóng như tẩm ăn giấm

CÁC BÀ ĐAU

Nếu các bà bị mệt, trong

1) Hư trê tử cung — 2)

3) Nhiễm độc tử cung — 4)

Dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. Nay muôn thi trước hết các bà hãy lại hay viết thư về y của chúng tôi tặng không. Nhiễm hậu các bà bị bệnh được khỏi rất không hề trở lại.

Giám xin khuyên nhủ một đôi lời!!! M

VÔ - VĂN - VÂN DƯỢC H

Chi cục HAIPHONG
103 Boulevard Bonnal
Tél. 248

Tông đại lý HD
TÀI-LUNG
17 Maréchal Foch

AÍ VUI



chàng Edel, thì cũng quá tội! Thôi, thánh nhân đã dạy: một sự nhặt, chín sự lành. (Chắc hẳn ông thánh ấy là người An-Nam).

TRỘM VUI

Sáng thứ hai, 9 Mars, lạc mốt anh Lê-Ta, tôi thuê xe lên đàm Nam giao tim anh ta và nhận thẻ xem đám rước. Hai cái may! Không gặp anh Lê-Ta, và được xem rước! Vậy đỡ phải bức mình trong một lát, và lại được hưởng trộm một tí vui.

Cò, quạt, mũ, áo, xanh xanh, đồ đồ, vui mắt vô cùng. Giá minh là người ngoại quốc, thi thể nào minh cũng reo lên «đẹp quá! ô, đẹp quá!» Song minh lại là người annam, nên không đám reo lên như vậy, vì có mấy người ngoại quốc đứng bên.

Thành thử, cái vui trộm kia cũng ngắn ngủi, và rụt rè lắm.

CÙNG ĐI XEM TẾ GIAO

Chiều hôm ấy, hồi bốn giờ, lại lên đàm Nam giao xem tế thử. Nói là đi xem tế, thì thực cống hối quá, vì chỉ được thấy mấy lớp hàng rào người họ quay cả lưng về phía mình.

Bỗng chốc nghe tiếng reo: «À thù quá, đẹp quá!» và tiếng máy ảnh bấm. Biết ngay là anh Lê-Ta, liền chạy lại hỏi:

— Cái gì thế anh? Có gì vui không?
— Đó là công việc của tôi (anh ấy đáp).

Rồi anh ấy biến đâu mất.

Một mình vờ vẫn giữa một đám đông người, thỉnh thoảng được an-ủi cou mắt bằng cái bóng tha thuở của ông thương Phạm, khi lên đàm trên, lúc xuống đàng dưới, oai nghiêm, trịnh trọng, như hết lòng tin ngưỡng đức thương-dế cao xanh.

MỘT ỐNG... THÁI BẠCH KIM TỊNH
Tế xong rồi!
Tôi lững thững xuống đàm dưới và

thẳng ra cửa, trong lòng tăm-tăm, niêm-niêm, cũng (như ông thương Phạm) tin rằng đức Ngọc-hoàng thượng để sẽ cảm lòng thành mà ban ân ban phúc cho mình. Trong tri tưởng-tưởng bồng mơ màng thấy một ông Thái bạch kim tinh dương bay pháp phoi trên ngọn núi cao dè về chầu thương-dế. Hai cái cánh chuồn nhẹ như tờ, cái áo dài trào bồng vóc dỏ, hoa bạc, hoa vàng rực rỡ, hai cái cánh diều lắc lư hai bên nách, và ở dưới nếp áo bào, hai ống quần trắng annam nhét vào trọng đổi bit-tất phin có dôi nịt cao-xu thắt ở ngoài; và dôi bit-tất kia, gọn gàng chui vào hai chiếc ống rộng thênh thang, cù kè cả hai chân chui vào một chiếc cung còn thừa chỗ.

Ông tiên đó, bay là là như thực, như hư, hai cánh chuồn lắc la lắc lư, hai cánh diều lùng la lùng lồng, từ từ trước mặt tôi mà tiến mãi. Tôi càng đuổi theo để chiêm ngưỡng tiên nhan, ông càng tiến! Đuôi gần kíp thì thấy ông tiên đó cúi xuống bắt tay một người Pháp rồi ba, bốn người Pháp. Và tiên ông phán rằng:

— Vous allez bien, mousieur?... ?
— Merci madame!

Tôi giật mình, tinh giác mơ: tiên ông chỉ là quan thương Phạm Quỳnh!

Nó dáng tôi, ngài thật là có tiên phong đạo cốt, nhất là cái ống quần nhét vào trọng đổi bit-tất của ngài!

Giận thay anh Lê-Ta xác máy ảnh chạy nhưngh đầu đầu! Tôi dành ôm thêm một mối bức mình mà vè.

MỘT ỐNG CHỒNG VÔ DUYÊN! VÀ ỐNG LÊ TRÀNG KIỀU.. VÔ LÝ!

Tôi hôm ấy ở hội chợ, trong khi bao nhiêu người đương ồn ào đi lại, náo nhiệt trước máy gian hàng đồng đảo, bỗng ở trên không, văng vẳng có tiếng một anh chàng than thản bị mất vợ, bị thua kiện, rồi bị ở tù, nghe như oán như than, như sầu như túi, như gợi lòng thương của khách xem hội. Lời trần tình đó nhờ loa điện của hãng Philco-Radio, văng vẳng được ít lâu thì thấy ngừng bất, rồi ở phía nhà Philco-Radio, thấy ào ào tấp nập như có sự sô sát.

Ông chồng vô duyên nào đó đã có một cái ý tưởng kỳ khôi, tưởng hội chợ là một số... trời sinh ra để cho ông thu xếp truyện gia-dinh! Cũng kỳ khôi như ý tưởng ông Lê-tràng-Kiều ngày hôm trước, vì ông này cũng đã dùng hội chợ để thu xếp truyện *Hanoi báo*; — ông tưởng hội chợ tức là một cửa hiệu thuốc lậu lòn vậy!

Ông Lê-tràng-Kiều, nhân gặp Lê-Ta ở hội chợ, hầm hầm giật ông Lưu trọng Lưu tới. Ông Lưu đột ngột hỏi:

— Thế là cuộc chiến tranh đã khai phải không?

Lê-Ta ngạc nhiên hỏi lại:
— Chiến tranh nào?
Thì ông Kiều bèn tái ngay mặt di



Chụp ảnh ông Phạm Lê Bồng.



Lúc về rửa kính thấy...

súng sô đúng như thói quen của ông ấy:

— Có phải anh là « 13 chàng » ở Phong-Hoa không? Sao anh tệ thế? Anh lai vu cáo cho tôi là linh kin?

Tú Ly và tôi chạy lại thì thấy Lê-Ta trả lời anh chàng vô lý kia một cách tiên :

— Ô kia! Sao lại dem câu truyện ấy ra đây? Đó là câu truyện trên mặt báo, các anh nên nhớ!

Ngô-không bức mình hộ Lê-Ta, bèn len vào:

— Tôi không muốn các anh nói truyện gì khác truyện hội chợ, truyện Nam giao.

Lưu tiên sinh liền gắt, giọng đã run run:

— Anh không muốn, nhưng mà... Ngô-không liền ngắt lời:

— Nhưng-mà-tôi-không-muốn!

Giận tái mặt di, nhà thi sĩ nóng tính của tôi giơ một bàn tay cứng như que cùi, — để làm gì, các bạn đừng lo với! — để bắt tay tôi và nói :

— On vous laisse! (người ta để các anh ở lại!)

— Adieu! (Vĩnh biệt!) (Ngô-không đáp).

— Adieu! (Nhà thi sĩ nhắc lại, như một... cái loi máy nói!)

Rồi nhà thi sĩ quay góp di với ông họ Lê. Chắc hẳn các ông ấy đương nghĩ cách cầu chính phủ trị những kẻ làm loạn ở báo giới và ở... hội chợ Huế, nên các ông ấy không nghe thấy tiếng cười lớn như pháo lệnh của Ngô-không tiễn chán các ông, và tiếng cười khinh bi của Tú-Ly! Các ông ấy không khéo gì những nhà thông thái, chẳng bao giờ nghe thấy gì cả, cho cả đến câu: « C'est rigolo ! » (Rõ lô bịch!) của mấy người đứng gần đấy tặng các ông lúc đó.

Các ông ấy di, di mãi, cầm đầu cầm cổ như di trên con đường tiến thủ: tiến mãi vào quãng đêm tối mò-mò.

Không biết trong đám tối tăm ấy, các ông kia đã... sở thấy chính phủ chưa, để cầu... chính phủ trị, — sau khi các ông ấy đã không trị nổi!

Lê-Ta thấy tôi cười mãi, gắt lên:

— Anh phải bức mình chứ!

Nhưng cố sức cũng không bức mình

được, chỉ buồn cười nôn ruột thôi!

XE TỐC HÀNH... VÀ BÀ BÉ TÝ!

Có một lúc, không cần anh Lê-Ta xui dục, tôi cũng bức mình, là lúc đợi xe... tốc hành, — ôi! mia mai! — ở Tourane ra! Đợi từ 10 giờ rưỡi đến cho đến... 3 giờ sáng, xe tốc hành chưa tới! Chẳng thà nó dừng tốc hành, mà nó đến đúng giờ có lẽ còn hơn!

3 giờ 15 phút! Con mắt tôi nó cứ diu lại. Tôi đã gần lim hồn di, thi chọt xe tốc hành dã... từ từ tiến đến!

Hạng ba lại hết chỗ, cả hạng nhị cũng chật, thành thử tôi phải... dǎn lồng ngồi hạng nhất vậy! Chiếm được nơi ăn, chốn nằm rồi, tôi mới di tìm anh Lê-Ta để bảo cho anh bức mình! Nhưng anh đã ngày đều trong một phòng hạng nhất! và hạng nhất có giường ngủ nữa chứ!

Thấy anh ta ngủ ngoan quá, đâm thêm, — kẽ ra thì mình cũng buồn ngủ lắm rồi, — liền bò về chỗ, ngá lừng loan chọp mắt. Ba giờ rưỡi sáng, các ông tinh, còn gì nữa! Bỗng thấy trong gian bên cạnh, — là hạng ba, — oang oang một thứ tiếng... bà lớn, nói dãy như diệu kèn la-vầy (la veille). Cái tiếng đó nói :

— Không biết các ông các bà thế nào, chả tôi trông thấy tàn, thấy tàn, thấy hương án,... trong bụng nó cứ thế nào ấy! thích lắm à!

Một người khách phỉnh một câu:

— Dạ, chúa cứ dạy thế, chứ ở dòng chúa thì thiêu gi... thức đẹp.

Hoi ngờ ngờ, tôi lò dò mở cửa lò đầu xem, thì... quả nhiên là bà Bé Tý, chúa động hàng Bạc! Bé vệ như một bà... lớn thương thư, bà ta diễn thuyết rất hùng hồn, như nhắc cho mọi người hiểu rằng... tiên không cần ngủ? Nhưng chúng tôi không phải là tiên, nên cứ ngáp và dụi mắt hoài.

Suốt đêm ấy, tôi không chọp được mắt. Người ta vẫn bảo tiên có phép du ngủ được mình! Nay tôi mới biết tiên lại có phép đánh thức được mình nữa!

Chỉ có anh Lê-Ta là sung sướng. Anh ta ngủ li ở phòng riêng cho đến khi xe tới Hanoi.

Ngô không

TÚ' CUNG !!!

bỗn chung đau tử cung:

2º) Nội thương tử cung

4º) Ngoại thương tử cung

Điết rõ căn bệnh ra sao? điều trị cách nào? Hãy đọc cuốn: « BỘ MÁY SINH SẢN » hãy dùng thuốc, chỉ tốn ít tiền có một lần,

Mỗi hạnh phúc gặp thày gặp thuốc!!!

PHÒNG — Thudauot

HAIDUONG
UONG
hal Foch

Chi-cục HANOI
86 Rue du Coton
Tel. 98

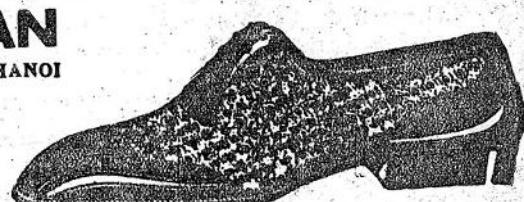
Giy kiều mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hơi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Cố trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG BÀO, HANOI

có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và là
một đầu cù. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên



XIII. LÝ-TUYẾT-LOAN



GUỒI thiêu niêp em cō Tuyết
Loan lúc đó cung vùa chạy
lên tói gác. Phong quay lại
chau mày hỏi :

— Sao ông không ở dưới áy giữ thằng
Hồng ?

Người thiêu niêp thưa :

— Trời kỵ thế thi sự gì ?
— Không, ông sang ngay đi, bọn đồng
đảng của nó quỷ quyết lắm.

Chèng ta trở xuống thi Phong đứng lại
nhìn khắp phòng trên xác một lượt nữa,
rồi xuống theo.

Anh gọi người thiêu niêp :

— Ông Phượng !
— Tôi đây.

— Nhà này có công sau không ?

— Không.

— Những bức tường vây chung quanh
sân sau có cao không ?

— Cao. Mả lại có mảnh chai gán trên...

Phong ngó ra sân lấy đèn bấm chiếu
khắp bốn bờ rìa :

— Không thế nào qua tường được. Vậy
muốn ra thoát đây thi phải xuống thang,
rẽ ra cái ngõ cuộn ở cạnh nhà này để
qua đằng công trước. Cô Loan quyết
nhép bị bắt ra lối ấy, mà ra lối áy thì ...

Anh liền chạy vụt ra công cất tiếng gọi:

— Cao-su !

Nhưng anh kinh ngạc vì không thấy
tiếng thưa, tuy bờ hè bến kia vẫn có
chiếc xe đang gác đó.

Nhảy mấy bước qua đường, đến tận
bên cái xe bờ không, anh trông đó trông
đây để tìm người phu xe, nhưng không
thấy bóng nó đâu.

Còn đang ngờ ngác, bỗng người phu xe
ở đầu chạy về bước vào nòng vội cảng
xe ghech lên bờ đường ra ý mòi.

Phong không nói gì, nhảy lên xe, thi
tên phu xe yên lặng cầm đầu kéo.

Chạy được chừng hai chục thước, đến
một chỗ vắng và tối, xe hổng đứng lại ghé
vào cạnh Biển.

Phong không xuống. Anh hé cánh áo
toi ra hỏi :

— Gi đấy ?

Thi tên xe đáp :

— Hai người con gái ở đây ra mà cậu
không biết ư ?

— Biết rồi, nhưng sao mà không báo
hiệu ngay ?

— Con có thời còn mả cậu không nghe
thấy. Vả sô nó nghĩ, nên con phải thời
không thời nữa. Hai người áy là cô Loan
với một người con không biết mặt.

Phong hỏi dồn :

— Cô Loan ? mà nhận chính cô Loan
chứ ?

— Vâng, vi lúc chiều cậu sai con cầm
thư đưa cho cô ta, con đã có ý nhìn kỹ.

— Thế bây giờ cô Loan đâu ?

— Cô ta dì với người lá mặt đến gần
chợ Hôm thi rẽ sang tay trái. Còn người
lá mặt thi con thấy vừa vào đây xong.

Vừa nói, người phu xe vừa chỉ vào
một cửa hàng. Rồi lại tiếp :

— Người lá mặt này chắc là Mai Hương.
— Mày chắc không ?
— Chắc.
— Mày có biết mặt Mai-Hương đâu ?
— Nhưng con biết mặt cô Loan, vậy
thì người áy không phải là cô Loan thi
chỉ là cô Mai Hương mà cậu nói đến lúc
nay.

Phong gật đầu :

— Được, thế mày chắc chưa ra khỏi
nhà này chứ ?

— Vâng, cậu ở đây định lát nữa chắc
gặp. Mả kia, hình như cô áy đã ra. Chính
phải rồi.

Phong đã xuống xe nhìn theo ngón tay
người phu xe trỏ. Anh vẫn giữ nguyên
bộ râu với cái dáng điệu của một người
Pháp, và muốn chờ mày người với
vẫn đang qua đó khôi ngoè, anh giã tảng móc
túi lấy tiền trả tiền xe.

Lúc đó, xế đường bên kia, một người
thiêp nữ ở một cửa hàng đang lững thingo
bước ra rồi rẽ về tay trái, đi về phía trái
lì h khổ xanh, trông ngang trông ngửa
như có ý tìm tôi.

Phong kéo mű xuồng tận mặt, bẻ cõ áo
đi mưa-lên, rồi chạy sang rảo cẳng bước
theo. Anh nhất quyết lần này dẫu sao
cũng không để cho cô kia thoát khỏi tay
minh. Anh nghĩ thầm :

— Dù phải dùng đến những cách đáo
đe nhất ta cũng dùng...

Lúc thấy người thiêp nữ vầy xe,
anh liền đi vượt lên, và lúc cô toan bước
lên cái xe tay kéo anh vừa rồi, thi Phong
ngó q' ay lai gọi :

— Hãy gưốm ! Lê Phong vẫn đợi Mai
Hương ở đây !

Người thiêp nữ dừng chân, ngạc nhiên

— Người phu xe cái .

— Không. Cô Loan là người lúc này
kia... Côn cõi...

— Cõi này ! Cõi này không phải là cô
Loan ! Trời ơi ! thế lúc này mày đưa thư
của tao cho ai ?

— Cho cô lúc nay !

— Cõi nào ?

— Cõi đi với cô này lúc nay.

Phong đậm châm xuống đất :

— Khốn nạn ! mày có được việc gì đâu !
mày lại để cho con Mai-Hương nó lừa
phải rồi !

Trong lúc áy thi người thiêp nữ không
biết là sao hết, hết nhìn cái người tây nói
sồi tiếng annam và tự xưng là Lê Phong
áy rồi lại nhìn tên phu xe. Phong thấy thế
với xúi lỗi và nói :

— Thưa cô, thằng dày tờ nhà tôi vồ ý
quá. Lúc chiều tôi sai nó cầm giấy mời
cô đến tòa báo hỏi cô mấy điều quan
trọng...

Người thiêp nữ chừng như chợt hiểu :

— Thế ra ông là Lê Phong thực ư ?

Phong đứng tránh vào bờ hè một nhà
đóng kín cửa. Chỗ áy tôi và lúc đó ít
người di qua. Anh ra hiệu mời cô Loan
cứng đứng vào đó và hạ thấp tiếng nói :

— Vâng. Tôi cải dạng để cho kẻ thù cô
khỏi nghi ngờ.

Tuyết-Loan nhìn kỹ Phong. Đôi mắt
thông minh của cô lộ vẻ khen phục. Một
lát cô chau mày hỏi :

— Mày bức thư ông cho tôi đáng lẽ
tôi phải nhận được từ chiều phải không ?

— Vâng, từ chiều. Tôi mời cô đến nói
về một việc cần đến vụ bác sĩ Đoàn. Tôi
lấy làm là rằng sao cô không đến... Thi

truyện, nhưng cô đi vắng. Xin cô đến ngay.
— Lê Phong »,

Rồi anh nói :

— Vâng, chính thư này tôi viết, nhưng
không hiểu vì sao lại lọt được vào tay
Mai Hương...

— Mai Hương nào, thưa ông ?

— Mai Hương tức là người thiêp nữ đi
với cô vừa rồi... Thi ra... ôi ! thi ra việc
gi của tôi, người áy cũng biết trước được
cả ! Tôi cũng sợ ý, khi trao bức thư cho
thằng Biển nhà tôi cầm đến, không dặn
nó cầm hen chút nữa. Vâ lại, có ai
ngờ đâu ?

Phong ngẫm nghĩ một lát rồi bỗng hỏi :

— Cô ta đến nhà cô, lên thẳng gác sao ?

— Vâng

— Và đưa giấy này cho cô ?

— Vâng.

— Cô ta lại nói rằng chính tôi trao cho
cô ta mới cô đến tòa soạn ngay bây giờ ?

— Vâng, cô ta dực tôi phải đi ngay, vì
là việc rất quan trọng. Chúng tôi đi đến
lối rẽ ra phố Layeran, thi cô ta nói cô
việc phải qua đó, dặn tôi đợi ở đây năm
phút. Tôi vào nhà, người qua đợi mãi,
sốt ruột định đến tòa báo một mình thi
gặp ông.

Phong thoát tiên nghĩ ngay đến môt
mưa kế hiểm độc của Mai Hương. Anh
đoán chắc Mai Hương định lừa Lý-tuyết-
Loan đến Thời Thế để đe dọa cho bọn
đồng đảng tim kẽ bắt cóc láy. Nhưng
anh chợt nghĩ đến một ý, và hỏi người
thiêp nữ :

— Người con gái kia biết chắc rằng
cô đến ngay báo Thời Thế chứ ? Liệu cô ta
có sợ cô trả về không ?

— Thế nghĩa là thế nào, thưa ông ?

— Nghĩa là... (Bỗng anh ngừng lại
quắc mắt nói rất mau như người tức
giận.) Nhưng thôi, tôi hiểu rồi: Cô phải
về ngay bây giờ, và nhà cô ngay với tôi...
Nhà cô đang có việc biền lớn !

Rồi khôn dè người thiêp nữ hỏi, anh
gọi xe, mời cô lên, còn anh cũng nhảy
lên chiếc xe của thằng Biển và dọc :

— Chạy mau, việc gấp lắm, gấp lắm.

Đến trước nhà số 99, anh nhảy xuống
trước, qua bờ dưới, thay tên Đan vẫn
bị trói và người em trai cô vẫn ngồi canh
giữ, anh liền chạy lên gác, trong ngực
đánh rất mạnh, vì anh biết rằng thế nào
cũng thấy những việc khác thường.

Lên tới nơi, anh thấy phòng ngoài
vắng khống, phòng trong cũng vắng
không, nhưng kí qua gian phòng học
nhỏ ở bên, anh nhìn dán về một phía
đang tim kẽ bắt cóc láy. Nhưng
anh biết rằng sao cô không đến :

— Vâng. Nhưng cô áy tôi tưởng ông
cũng quen, vì cô ta đưa mảnh thư này
đến cho tôi, nói rằng chính ông nhờ cô
ta đưa đến.

Phong cầm lấy bức thư đọc :

« Mời cô đến ngay tòa soạn báo Thời Thế,

có việc cần lắm. Tôi đã đến nhà định thưa

ra bức thư vào tay kẽ khác, mà kẽ khác
ý lại là người đáng sợ nhất... Vừa

rồi cô một người con gái vào nhà cô rủ

đi có phải không ?

— Vâng.

— Thế nào ?

— Béng !

— Tôi biết mà ! chính là mưu-meo của
Mai Hương ! Trời ơi, ta có một địch thủ
giỏi quyết biết chúng ta ! Bao giờ nó
cũng lừa được ta, mà bao giờ ta biết ra
cũng đã quá muộn !

(còn nữa)

Thể Lử

CÁCH CHỮA BỆNH PHONG - TÌNH

Mắc bệnh lâu hoặc dương-mai, nếu không uống đến thuốc Lê-huy-Phach thi nhất định không khỏi dứt mạc được. Thuốc không công phat, không hại sinh-dục và sức khỏe. Thực là những thứ thuốc hay đệ nhất ở xứ này. — BỆNH LÂU : ra mủ, buốt ticc, kinh-niêp hay mồi mắc, đều dùng thuốc số 70, nhẹ 3, 4 hộp, nặng lầm cũng chỉ đến 8 hộp là cùng. Giá 0\$60. — TUYẾT NỌC : bệnh lậu; dương-mai chưa tuyệt mạc, tiêu-tiện khí trong, khí đục, có vân (filaments) vớt quy đầu, nhồi nhét ulu kiền đốt ở trong ống tiểu, bắp thịt rụt, đau mỏi thân-thề..., nếu không dùng TUYẾT TRÙNG số 12 (giá 1\$00) và BỎ NGỦ TẶNG số 22 (giá 1\$00) thi không thể nào khỏi được mà mang bệnh suốt đời !

LÊ HUY-PHACH — N° 149, Rue du Coton — Hanoi

Đại-lý các nơi — Lạng-sơn : 10 bis, rue du Sel — Thái-binh : 97, Jules Piquet — Hongay : n° 5 Théâtres — Haiphong : 100 Bonnal — Nam-dịnh : 23, rue Champeaux et 22, Maréchal Foch — Tuy-hòa : Nguyễn Xuân-Thiền dit Thanh-Tâm — Nha-trang : Nguyễn Bình-Tuyên, tailleur Tonkinois — Qui-nhon Trần Văn-Thông, avenue Khải-Định — Huế : 29, Paul Bert — Vinh : 9, Phố Ga — Saigon : 109, Rue d'Espagne — Vientiane : Phan Thị-Lộc, rue Taffo ir.

TIỀU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

PHẠM-THÁI chán nản ra đi bỗ Phạm-Lư say bí nám ngủ trên tảng đá. Chàng cau có lầm bầm nói một mình:

— Hay vận nhà Lê đến lúc cung rồi, ta chỉ gặp toàn hạng mê-tìn với điện cuồng. Hay trấn Sơn-nam không có nhàn tài?

Nửa tháng sau, chàng lại chán nản hơn, khi chàng đã dưa tiếng quyền giáo đến thăm các làng nỗi tiếng là làng văn vật nhất vùng. Ở đó cũng toàn một loạt hú nhó, toàn một phường ham phú quý. Đem nhà Lê ra nói với họ, họ chẳng hề cảm động. Thi xưa kia ông cha họ có ăn lộc nhà Lê bao giờ? Họ chỉ biết có chùa Trịnh. Khi chùa Trịnh mất uôi báu, họ cũng có thương tiếc. Nhưng ngày nay vẫn nhà Trịnh đã có nhà Nguyễn. Còn vua Lê, cái ông bực mục, cái ông tượng nát ấy, họ có chi chi.

Buồn rầu, chàng lại quay về Thanh Né: chàng chợt nghĩ ra rằng ròng rã hơn ba tháng trời, đã gần khắp hạt Sơn-nam, chàng chưa tìm được một bậc chí sĩ nào có thể khiến chàng kính phục bằng Kiến xuyên hầu và Trương Quỳnh Như.

SƠ KÍNH TÂN TRANG

Thầy Phạm Thái lại trở về làng, Kiến xuyên hầu rất vui mừng và đặt tiệc khoản dãi. Phạm Thái khẩn thiết tạ tội vì hôm rời Thanh Né ra đi, chàng vội vàng quá không kịp cáo biệt hầu, để xin phép về thăm quê.

Biết Phạm Thái là một nhà văn lỗi lạc, học thức uyên thâm, Kiến xuyên hầu ngó lời lưu chàng ở lại dạy mấy đứa cháu, con trai và con gái Thanh-xuyên. Phạm Thái nhận lời ngay. Chàng cũng muôn nghĩ cái đời hoạt động ít lâu để nghe ngóng thời cục. Chàng nghĩ thăm: «Bây giờ Tây sơn đương lúc vận hông thế mạnh, khó lòng mà làm gì nổi! Ta đợi biết tin tức chùa Nguyễn Anh trong Nam dã. Nếu trong ấy thắng, ngoài này ta hãy bắt đầu hành động, cũng chẳng muộn».

Thực ra đó chỉ là một câu nói, một ý nghĩ của kẻ anh hùng đã bắt đầu thoát chí, đã bắt đầu hối chán nản về thời thế. Thưởng họ tự an ủi như thế. Rồi dần dần họ quên việc lớn, trong chén rượu nồng hay trong lòng một người thiến nữ. Trời ơi! cái tuổi ngoài hai mươi, hăng hái thì có hăng hái

thực. Nhưng đến lúc đã nguội lạnh thì nguội lạnh hơn tro tàn. Lúc bấy giờ họ sẽ đem chủ nghĩa yếm thế vẫn vờ ra mà chờ đợi một tâm hồn yêu.

Hiện bấy giờ Phạm Thái cũng chỉ mới là một ông thầy đồ dạy học ở nhà một ông quan già, một ông thầy đồ còn sói nỗi những ý tưởng cao xa.

Một hôm Kiến xuyên hầu xuống nhà học rú Phạm Thái ra vườn xem hoa, rồi sẽ bắc chàng:

— Lão gia nghe nói triều đình đã một đạo lùng bắt các thiền tăng. Số có

thời để tìm cái chết với thanh kiếm cây cung ở bãi xá trường».

Chàng lấy làm tự thận, nhưng còn tự an ủi giọng: «Nhưng nào ta đã thoát chí đâu! Chẳng qua chỉ nương náu đợi thời. Đợi thời như Trần đại huynh, Nguyễn đại ti».

Có một cõi khiến lòng chàng trở nên uý mi mà chàng không dám tự thú nhận. Cõi ấy là nàng Quỳnh Như.

Thực vậy, ngay hôm chàng vừa về tới Thanh Né, Quỳnh Như đã mặt viết cho chàng một bức thư hỏi thăm về



kè lưu ý đến công tử chàng? Chi bằng phái giới quách.

Kiến xuyên hầu phá lén cười. Phạm Thái lè phép trả lời:

— Bàn trường công, vẫn sinh lại nhập thế cũng không khó khăn gì, chỉ việc bỏ bộ thiền phục ra là xong. Vẫn vẫn sinh làm thế cũng không tội lỗi gì, vì thực ra, vẫn sinh chura bao giờ đã chính thức xuất thế, chẳng qua chỉ mượn bộ áo cà sa để ăn nupt trốn tránh, điều ấy vẫn sinh đã nhiều lần thura cùng tướng công.

Trường công reo lên cười:

— Công tử nói rất hợp ý lão gia.

Mấy hôm sau, Phạm Thái đã trở nên một ông đồ nho thực hiện, với tấm áo trường dài, với chiếc khăn nhiễu tam giang chít rất khéo để che cái đầu trọc. Nhân anh em thường dùi bốn gọi chàng là chiêu Lý, chàng liền lấy tên Phạm-văn-Lý. Chàng nghĩ thăm: «Thôi thế này thì không còn ai có thể nhận ra được Phồ chiêu thiền sư chùa Nghiêm Xá, mà cũng chẳng còn ai biết mình là Phạm Thái, một tráng sĩ xông xáo một

công việc chàng đương theo đuổi. Trong phúc thư, chàng thuật qua tình thế của đảng và tỏ ý chán nản về việc lập chí đảng ở trấn Sơn nam mà Quang Ngọc đã phó thác cho chàng. Chàng như trông thấy rõ ràng sự thất bại chắc chắn, vì tiền thì không sẵn, mà quý của đảng thì một ngày một cạn.

Và khó lòng mà chàng tìm nổi một họ đồng chí, như bọn đồng chí của Quang Ngọc khi đảng Tiêu son còn hoành hành trong trấn Kinh Bắc. Vậy chàng đành lòng chờ đợi ít lâu...

Quỳnh Như tin ngay lời chàng. Mái chàng cũng tự tin lắm. Nhưng khốn thay cái dáng diện mi kìu thấp thoáng trong hoa và giọng nói du dương vang vǎng chốn phòng khuê nhiều khi làm cho tráng sĩ hóa ra mơ mộng.

Mơ mộng đến nỗi viết nên những bài thơ đầy tình ủi mị như bài thơ đọc vận sau này:

Chơi hoa nay đã biết danh hoa

Nhưng nghĩ tình hoa, hẹn với hoa
Rêo rất chiêu xuân oanh hót liêu,
Cảng thêm ngao ngán khách tim hoa.

Ý từ bài thơ trên thực không tả một chút tâm trạng gì gọi là tâm trạng một nhà sư hay tâm trạng một danh sĩ có chí khí nữa. Đó chỉ hoàn toàn là tâm tinh một anh chàng mê gái.

Và Quỳnh Như chẳng bao lâu cũng không còn là Quỳnh Như buồn đầu nứa, cô Quỳnh Như biếu ngọt và dục tráng sữ lên đường. Cõi xua kia một là nàng quá lẳng mạn, (vi, sao ngày xưa lại không có gái lẳng mạn?) hai là nàng cố làm cho Phạm Thái phải kính phục nàng. Phạm Thái mà nàng đã nhớ thăm yêu trộm ngay từ hôm được đọc mấy bài thơ tuyệt bút của chàng.

Nhưng ngày nay chân tướng của nàng lộ hẳn ra: nàng chỉ là một cô thiếu nữ con quan dễ cảm động về cái đẹp, cái hay, vì những lời thơ tình tứ.

Phạm Thái đương chán nản, thất vọng về việc đảng, nghe những câu đùa tụng của Trương tiểu thư như những lời an ủi ngọt ngào. Vì thế lại càng cảm cúi gọt rửa nên nhiều bài thơ khác nữa...

Và chàng bao lâu, hai người yêu nhau, say mê nhau, thư từ, văn thơ trao đổi xướng họa với nhau.

Lúc ấy còn đâu là chí phẩn đấu, còn đâu là tình khuyển khích!

Một hôm, được tin Trương công và Trương phủ-nhân ra chơi chùa, Phạm Thái lén xuống phòng khuê thăm bạn gái. Thấy Quỳnh Như đương đọc truyện Phan Trần, liền hỏi ý kiến nàng về tác phẩm ấy. Nàng cho rằng truyện Phan Trần vẫn chương tuyệt tác.

Tức thì, ngay từ hôm ấy, Phạm Thái bắt đầu soạn truyện «Sơ kinh tân trang». Thẩm thoát có hơn một tháng thiên tiền thuyết bằng lúô đã viết xong. Phạm Thái dâng tặng khách mà hồng.

Chú hay ái tình có sức mạnh đến thế. Xưa kia theo đuổi việc lớn. Phạm Thái chua là nỗi một việc gì có kết quả mỹ mãn như việc soạn sách này.

Truyện «Sơ kinh tân trang» đã làm cho tên Quỳnh Như trở nên bất tử. Nhưng nó sẽ mãi mãi rắn bảo những bậc anh hùng ái quốc rằng: chờ nêu tạm bước vào vòng tình ái để cố quên hay an ủi một sự thất bại; ái tình sẽ chiếm lấy tâm hồn ta và chỉ nhường cho việc lớn ta dang theo đuổi, một chỗ cỏn con.

Xem truyện «Sơ kinh tân trang», Quỳnh Như biết rằng đó chỉ là thiên tình sử của hai người, nên lại càng cảm động và đọc đi đọc lại mãi đến nỗi thuộc lòng. Vì nàng thấy nhân vật

(Xem tiếp trang 14)

THUT RỬ'A GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc
thuật các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

Lậu — mói mắc: buổi tuc ru nhiều mủ, có khi lẩn cẩ

Thuốc số 3 — kinh niêm: có vẫn, ít mủ

đeo sáng ra một vài nhợt dùng thuốc số 7.

Chứa rứt nọc: khai rát mủ, nước tiểu

có mắng rát, quy đầu

— ra mì gà hoặc buồn ngứa trong ống đường

thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khởi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc

gi-tinh-móng-tinh thì dùng.

«Kiên-tinh-tu-thận hoàn»

mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mun ở quy đầu phát

hatch (soái) hoặc lở tót

khắp mìn mọc mào-gá, hoa-khé rết gân rất thịt

đau xương rung tóc, rức đầu, lung lay rùng hay

thổm móm, cu-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21

đều khởi chấn chấn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chí ở

dường âm chí (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cá ở âm-hộ (vagin) và

ống tiêu (urètre). Bệnh ở ống tiêu thi công buốt

tức như đòn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường

âm-hộ (voie vaginale) thi khác, nghĩa là không

buốt tức, tiêu tiêu như thường, vẫn êm ái mà ra

nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư,

thỉnh thoảng mày thấy hơi tú và nóng ở cửa

mình. Đè quá trung ăn và từ cung, buồng trưng

thi nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp

ngày 3 ngày giá 1\$20 và Cao hứt độc trừ khí

số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nha thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thiêt rứa, Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dan, hoan, ien, chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý: Sinh-Huy Dược-diếm 59 Rue de la gare Vinh

GÁ II KHI ÔNG CHI ÔNG

HÀI KỊCH MỘT HỘI của ĐOÀN-PHÚ-TÚ

« Gái có chồng như gông đeo cõ... »
(Phong dao)

NHÂN VẬT :

Cô Dần, 34 tuổi.

Cô Tý, 36 tuổi.

Cô Mão, 33 tuổi.

Đường ngót 40 tuổi.

Ôt căn phòng nhỏ, vừa làm phòng khách, vừa làm phòng ăn. Từ bàn ghế cho chí các đồ đạc nhỏ nhặt, cái gi cũng xinh xắn, gọn ghẽ, và... hơi tốn mủn. Các ghế hành nhỏ xiu, bảng gỗ thường nhung đều có đèn lung, nhà thêu lấp và khâu lấp. Cái chao đèn bằng lụa màu cá vàng, cũng tự tay một người nội trợ làm lấp. Bên lò sưởi, một cái đèn dầu bồng ti hoa cũng có một cái chao, cái bảng giấy bla, màu sắc sỡ. Cái gi cũng có vẻ đẹp, nhưng đẹp một cách bà cô, đồng bóng.

Tranh ảnh lồng kính treo trên tường là những ảnh cắt ở những tờ họa báo vở già tri.

Người ta nhận thấy sự trang hoàng do tay một người đàn bà nào khéo, nhưng tì mỉ, vụn vặt. Một cái nhà, không có một tí dấu vết đàn ông nào.

LỐP THỦ NHẤT

Cô Dần, cô Tý.

(6 giờ chiều, mùa thu).

Cô Dần ngồi viết ở bàn ăn. Trên bàn bè bối những sách và giấy. Cô Tý tay cầm khăn giải bàn, muốn giọn bàn để bày bát đĩa.

CÔ DẦN — Ám ảnh mãi, để cho người ta viết nốt đã nào. Ngày kia báo đã bắt đầu in...

CÔ TÝ — 6 giờ rồi, con Mão nó cũng sắp về, không giọn bàn ăn, còn đợi gì?

CÔ DẦN — Còn đợi viết xong bài văn đỡ. Chúng mày là đồ tục lỗ, chỉ nghĩ đến ăn thôi... Tao là văn-si, cũng có khác (Dần cười).

CÔ TÝ (cũng cười và tát Dần một cái) — Có muốn phải đón không? Muốn sống muôn tối roi quỷ mau, nói hồn với cõi giáo đờ?

CÔ DẦN — Da, thưa cô... em chờ nhỡ hời, lần này là lần đầu... mà cũng chưa hẳn là lần cuối cùng đâu.

CÔ TÝ (bật cười) — Thôi, ôm ở mãi, có giúp người ta để bày bàn không. Con Mão nó vò nò lại cho một trận báy giờ.

DẦN — Mày trưởng tao sợ nó à? Tao mới học thiểu lâm, chắp cả hai đứa mày. Vả lại, nó có cự từ cự mày, chứ cự gì lao. Công việc bếp núc tao đã làm xong cả rồi, còn việc giọn bàn.

TÝ — Việc giọn bàn là phần tao. Nhưng mày cứ ngồi lù lù ở đây thì còn làm ăn gì được nữa. Cố đừng dây không? Nay nhớ... (Tý đi lấy cái chổi phết trần).

DẦN — Nói dùa, Tý-ơi, Tý, lại đây Dần cho xem bài văn sắp đăng số báo đặc biệt...

TÝ — Cơm hôm nay có làm gà không thế? (vừa nói vừa giải khăa bàn).

DẦN — Có. Số báo đặc biệt.

TÝ — Có những món gì khác nữa?

DẦN — Cố tiêu thuyết ngắn của Minh Văn, và bắt đầu có mục điều tra của Đại Hồ vè...

TÝ — Tao hỏi cơm có những món gì cơ mà?

DẦN — À, cơm ấy à? Cơm hôm nay? có...

TÝ — Cá thơ của của Trúc Sơn không?

DẦN — ..

TÝ — Tao thích thơ của Trúc Sơn lắm...

Truyện ngắn của Minh Văn nhan dẽ là gì?

dâng dâu, tôi thì đánh cho què căng bát giờ.. Mà mới có hơn 6 giờ, đã bày bàn làm gì với. 7 giờ mới ăn và còn phải chờ con Mão nữa chứ. Chả hứa ăn.

TÝ — Không, hôm nay ăn cơm sớm một chút, tao phải đi ngủ sớm, mệt lắm. Không có hôm nào đi dạy học khó chịu như hôm nay. Học trò thì hồn như quỷ, con mẹ đốc thì gắt như mắm tôm. Mày bảo lớp học của tao sặc mùi mắm tôm, thế mà đúng đấy. Mỗi lần con hồ lình nó vào là nó làm ầm ầm như con mua đại hạn. Bực cả mình.

DẦN — Phải, đời nào mình lại thêm những cái vồ lý. Lấy chồng, ăn nhờ chồng, đẻ con, ăn nhờ con, bắc kỳ đưa náo cũng có thể làm được. Đã mấy đứa có cái can đảm sống như chúng mình, độc lập, tự do, không vướng víu...

TÝ (gặng hỏi buồn) — Không ấm yểm, chẳng yêu ai, nà cũng chẳng ái yêu.

DẦN — Yêu! Yêu! Có phải có một người đàn ông, một đứa con nhỏ mới có thể yêu được đâu. Tôi thấy cái tình yêu nó rộng rãi vô cùng. Chỉ dại dạy học, đem cái tình yêu trút cho lũ học trò...

TÝ — Lũ học trò bắt nhau, hồn láo...

DẦN — Không, chúng nó đương tuổi nghịch, chỉ không nên cho là hồn láo. Chỉ thứ yên chừng nó xem, chỉ sẽ thấy chúng nó tình khôn, lành lợi, và chúng nó cũng sẽ yêu chí. Tôi không có cái hạnh phúc như chí, được một lũ trẻ con để mà yêu, uhung tôi yêu... bằng tưồng lượng, yêu những nhân vật trong tiểu thuyết tôi viết ra, hay yêu một người vỗ hình nào trong mộng. Vả, thiết thực hơn, tôi yêu nghề văn của tôi cũng như chí yêu nghề dạy học. (Tý hơi nhún vai) Còn như không được ai yêu lại, thì... (hở lúng túng) thì... ba chúng mình ở chung một nhà, chả... yêu nhau là gì? Tôi thấy cái tình ba chị em mình yêu nhau nó phản khởi lẩn. Nhưng khi vui đùa như trè con, cái nhau ấm rồi phá ra mà cười, thì đâu có khó nhọc hay bức mình về công việc làm ăn, cũng có thể quên ngay được. Có phải không?... Ủ, cần gì đến ái tình? Ái tình!... Ái tình.... (Có người gõ cửa. Lặng im. Tý ra mở cửa).

LỐP THỦ HAI

Dần, Tý, một người đàn ông.

(Một người đàn ông hiện lên bên ngoài khung cửa. Tý và Dần, đều sững sờ nhìn nó và kinh ngạc. Người kia, một tay xách một cái val li nhỏ, một tay ngả mũ chào. Trên áo và trên mặt hấy còn vết bụi của đường truồng, chưa có thi giờ rũ. Chừng ba mươi tám, ba mươi chín tuổi).

NGƯỜI DẦN ÔNC — Xin lỗi cô, có phải đây là nhả... (Người đó đưa mắt nhìn trong phòng, ngạc nhiên, rồi như nói một mình) Cố lẽ dọn dì rồi. Thưa cô... (Nhìn mặt cô Tý, rồi bỗng kinh ngạc lùi lại một bước) Kia, cô Tý!

TÝ (sực nhớ ra) — Anh Đường!

DẦN (bấy giờ đã lại gần, cũng kêu lên) Ông Đường!

ĐƯỜNG — Iròi oi! cò Dần, cò Tý! (rồi lại ngồi vào trong nhà như tim ai).

TÝ — Ông... à, anh, tim Mão phải không?

ĐƯỜNG — Cò Mão, vắng, cò Mão!

DẦN — Mão di àm, sập vè.

(Tý và Dần không nghĩ đến sự mời khích vào. Mà người khách khy đì đó cũng không nhúc nhích, nhìn Tý và Dần, có vẻ vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng, như được gặp một người mẹ chết đã lâu năm. Tý và Dần cũng không nói được gì nữa,

**HOTEL & CAFÉ
DE LA PAIX**
HOÀN TOÀN CHỈNH-BỐN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bợ phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rưa rứa — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rưa rứa ngoài — Cố phòng riêng để đặt tiệc — Cố phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiệm Quán Lý
CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 18 đến thứ ba 24 Mars 1936:

LA MAISON DANS LA DUNE

PIERRE BILLON dàn-cảnh theo một tiểu-thuyết rất có giá trị của VAN DER MERSCH — Ngoài những tài-tử trứ danh: MADELEINE OZERAY, PIERRE RICHARD WILLM, COLETIE DARFEUIL, THOMY BOURDELLE và RAYMOND CORDY ta lại còn được xem một dàn chò rất tinh khôn của ông V. H. de ROUBAIX sắm trò rất tài tình. — « LA MAISON DANS LA DUNE » là một phim ái-linh và phiêu-lưu đượm một vẻ nên thơ sáng lạng và êm đềm... Phim này còn tả một cuộc đời vất vả, nguy hiểm của bọn di buôn lậu ngoài biển giới.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 20 đến thứ năm 26 Mars 1936

LE MASQUE QUI TOMBE

Một phim do thám li ki, bí mật lật lùng, thủ phạm mãi đến phút cuối cùng, ta cũng chưa thể đoán, ngày được là ai?

vũ cảm động, chì ngâm cái áo dày, bụi cát người đàn ông, cái bụi như ở chốn thiên cõi hiện lên. Lớp bụi đó làm cho người đàn ông kia giống một vật cũ bỏ quên đã lâu ngày, hổng chắc & đầu lẩn rẩn... Một hồi lâu.

TÝ (như người nói trong mộng) — Mọi anh vào.

(Người đàn ông yên lặng tiến vào, như một cái máy. TÝ và Dần yên lặng theo sau. Người kia đặt cái va-li xuống và đặt cái mũ lên bàn).

Dần — Ông hãy còn sống kia, Chúng tôi không ngờ...

ĐƯỜNG — Vâng, tôi hãy còn sống. Mà tôi cũng không ngờ... Tôi ở Saigon ra, định đến tìm một người bạn ngày trước & đây. Có lẽ anh ta đã bán cái nhà này đi rồi. Mười năm trời!..

Dần — Ông đi... anh đi tìm một người bạn, mà chúng tôi lại được gặp một người bạn.

ĐƯỜNG — Mình tôi lại được gặp hai người bạn... à, ba người bạn cũ, vì có Mão cũng sắp về?

TÝ — Vâng, đó là ngày tôi vẫn thường.

ĐƯỜNG — Tôi ra các cô vẫn ở với nhau từ ngày đó... Tôi tưởng các cô đã... (vội nói chừa) Ô, vui vẻ quá nhỉ.

(TÝ và Dần hơi khó chịu, song lại trán nhau ngay).

Dần — Mười năm trời!... Anh... ông vẫn ở Saigon.

ĐƯỜNG — Sau ngày cụ nhà ta mất thì tôi di Saigon. Làm ăn vất vả lắm, cố gắng. Mấy lần ốm suýt chết, rồi mất việc, muốn về cũng không có tiền nữa... Ngày giờ, nhớ giờ cũ cung khã. Tôi gầy dựng được một cái nhà in, rồi ra cũng có phần mong.

TÝ — Anh đã... (bỗng im).

ĐƯỜNG (hiểu ý) — Vâng, tôi lấy vợ được hai năm thì góa. Cố gắng bê cháo, khâu khinh quâ, cố gắng, nhưng... cháo cũng heo mả chau nốt.

(Nghe ngao một lát).

TÝ và Dần — Tôi nghiệp!

ĐƯỜNG — Thành thử tôi chán nản cũng chẳng muốn về xứ sở nữa. Từ ngày ra đi, bảy giờ mới là lần đầu lại đặt chân trên đất Hanoi. Nghĩ mãi chả quen ai, sực nhớ đến một người bạn, đến tím....

TÝ — Tôi lại gặp mấy người bạn khác. Cũng thế.

ĐƯỜNG — Sao lại cùng thế! Hơn nhiều chứ. Gặp các cô, tôi sung sướng quá, lúc nói đâu không nói được nữa.

TÝ và Dần — Cả chúng tôi nữa.

ĐƯỜNG — Được gặp các cô, tôi nhớ lại cả một quãng đời ngày còn trẻ và lại thấy hình như muốn vui đùa như ngày xưa... Nhưng mà... nhưng mà... Các cô trông tôi già lắm rồi, phai không?

TÝ (ngập ngừng một lát) — Không... không... tôi trông ông... tôi trông anh....

ĐƯỜNG — Cô, tôi già lắm rồi, cố gắng. Còn gì nữa mà không già? Đến nỗi các cô cũng không dám mạnh bạo gọi tôi là «anh» như ngày xưa nữa...

Dần và TÝ (cãi lại) — Ô, không, chết nỗi... Chúng tôi....

ĐƯỜNG — Tôi thì tôi thấy các cô vẫn còn trẻ, vẫn còn vui, vẫn còn đẹp như ngày...

Dần — Đẹp thì không nói làm gì, nhưng vui thì từ bao giờ đến nay chúng tôi vẫn

vui, vui lắm, nhất là ngày hôm nay được gặp anh....

TÝ — Chẳng tôi không ngờ anh còn sống, vì sau những hồi biến-dộng,... Mình tinh anh....

Dần — Vâng, đôi khi chàng tôi có nói anh... thì...

ĐƯỜNG — Mình chắc cũng đã lâu lắm rồi, đã lâu lắm, chắc ở quê hương không ai còn nhắc đến tôi nữa.

TÝ — Bỗng chốc ánh hiện lên, như ở cả mọi cái quâ khứ sầu thảm, tối om...

Dần — Tôi vừa sợ lại vừa mừng.

ĐƯỜNG — Người mảng hơn hết là tôi. Vì các cô từ ngày ấy vẫn được xum họp với nhau, không, không, tôi, bấy nhiêu năm trời, có độc cô đơn ở một nơi xa la. Bây giờ... bấy giờ.... được gặp các cô... ô, sung sướng quá, tròn trịa!... Cố TÝ, cố Dần,..., cố Mão. À, còn có Mão...

TÝ — Mão vẫn vui kia!

(Quả nhiên, lúc đó, Mão vừa đầy cửa vào).

LỐP THỨ BA

MÃO (kêu từ ngoài cửa kêu vào) — Cơm, cơm! Cơm mau lên, ăn cơm! Tôi đã lâm rồi!

ĐƯỜNG — Tôi ra các cô vẫn ở với nhau từ ngày đó... Tôi tưởng các cô đã... (vội nói chừa) Ô, vui vẻ quá nhỉ.

(TÝ và Dần hơi khó chịu, song lại trán nhau ngay).

Dần — Mười năm trời!... Anh... ông vẫn ở Saigon.

ĐƯỜNG — Sau ngày cụ nhà ta mất thì tôi di Saigon. Làm ăn vất vả lắm, cố gắng. Mấy lần ốm suýt chết, rồi mất việc, muốn về cũng không có tiền nữa... Ngày giờ, nhớ giờ cũ cung khã. Tôi gầy dựng được một cái nhà in, rồi ra cũng có phần mong.

TÝ — Anh đã... (bỗng im).

ĐƯỜNG (hiểu ý) — Vâng, tôi lấy vợ được hai năm thì góa. Cố gắng bê cháo, khâu khinh quâ, cố gắng, nhưng... cháo cũng heo mả chau nốt.

(Nghe ngao một lát).

TÝ và Dần — Tôi nghiệp!

ĐƯỜNG — Thành thử tôi chán nản cũng chẳng muốn về xứ sở nữa. Từ ngày ra đi, bảy giờ mới là lần đầu lại đặt chân trên đất Hanoi. Nghĩ mãi chả quen ai, sực nhớ đến một người bạn, đến tím....

TÝ — Tôi lại gặp mấy người bạn khác. Cũng thế.

ĐƯỜNG — Sao lại cùng thế! Hơn nhiều chứ. Gặp các cô, tôi sung sướng quá, lúc nói đâu không nói được nữa.

TÝ và Dần — Cả chúng tôi nữa.

ĐƯỜNG — Được gặp các cô, tôi nhớ lại cả một quãng đời ngày còn trẻ và lại thấy hình như muốn vui đùa như ngày xưa... Nhưng mà... nhưng mà... Các cô trông tôi già lắm rồi, phai không?

TÝ (ngập ngừng một lát) — Không... không... tôi trông ông... tôi trông anh....

ĐƯỜNG — Cô, tôi già lắm rồi, cố gắng. Còn gì nữa mà không già? Đến nỗi các cô cũng không dám mạnh bạo gọi tôi là «anh» như ngày xưa nữa...

Dần và TÝ (cãi lại) — Ô, không, chết nỗi... Chúng tôi....

ĐƯỜNG — Tôi thì tôi thấy các cô vẫn còn trẻ, vẫn còn vui, vẫn còn đẹp như ngày...

Dần — Đẹp thì không nói làm gì, nhưng vui thì từ bao giờ đến nay chúng tôi vẫn

xếp lại buồng tắm nhà thè. Mọi anh lên.

(Người đàn ông và Mão lên gác).

LỐP THỨ TƯ

TÝ, Dần

(Lặng im một lát).

TÝ — Thế bây giờ...

Dần — Bây giờ...

(Lại im lặng. Hai người nhìn nhau. Mọi lát, muôn phán tan cái lặng lẽ, nặng nề, Dần nói)

Dần — Anh Đường... anh Đường... Hành như một người anh chét đã lâu, bây giờ lại sống lại mà trở về... Một người bạn ngày kia, từ kia còn gọi nhau bằng «mày tao»... Cái ngày ấy, chúng mình đương sang sướng, chả biết lo nghĩ gì... Tôi còn nhớ ngày xưa mẹ tôi vẫn gọi anh Đường là «thằng Lưu-Bị», vì hơi một tí thì khóc.

Có phải không?

TÝ — Ừ, ngày còn sinh thời me, sao chúng mình sung sướng thế nhỉ? Tôi thương mì quá, me quý tôi chẳng khác gì con dê. Nhờ có me, đời tôi đỡ hiu quạnh được một giao...

Dần — Được một giao! Tôi bấy giờ thi chỉ hưu quanh lâm, phai không?

TÝ — Có Dần với Mão thì TÝ cũng vui, chả khong có thi sống thế nào được đến bấy giờ. TÝ cũng vẫn cảm ơn.

Dần — Khéo lầm! On với huệ! chỉ được cái nghề: lúi thì rỗi, lúi thoi nỗi kêu cách.

TÝ — Nhưng mà, chúng mình mèu nhau, nó lái đi một nhé khác. Bao giờ, cung hình như thiếp thốn cái gi... một thứ tình yêu thương dịu dàng, che chở... như... như tình mẹ yêu con chẳng hạn.

Dần — Chỉ chỉ hay nghĩ luân quẩn, chỉ hay tim cờ dê mà buồn...

mà phải nghĩ đến cơm nước thì vừa chán.

Liệu làm thêm vài món gì...

Dần — Ủ, ta phải thế anh Đường một bữa tiệc thật long trọng mới được. Nhưng mà làm thêm đồ ăn thì không kịp. Để rồi ra hiếu xem có món gì non, mua làm vầy. Chì ở nhà đợi bàn nhé.

TÝ — Tôi đi với chị, để Mão ở nhà đợi bàn. Chị mua bán thì hành hơn tôi, nhưng tôi biết tính anh Đường hơn chị. Tôi biết anh ấy ăn những món gì, để tôi... Mão con Mão nó làm gì ở trên gác mà lâu thế. Chắc cái con mèo liếm lầu ấy lại niu lấy anh ấy mà diễn thuyết, chả khong sai. (vừa lúc Mão ra).

LỐP THỨ NĂM

TÝ, Dần, Mão

MÃO — Đâu, Mão đây! Cháu chỉ đã nói xúi đi. Hết vắng mặt là nói vụng, thế mà đòi dạy luân lý cho học trò! Cái con me này nưa, nói vụng gì thế?

Dần — Ai nói gì? Tôi lại vâng cho sun vnu quai hàm lén cho đỡ liền bấy giờ.

TÝ — Làm gì ở trên ấy mà lâu thế?

MÃO — Khong cho người ta rida mặt à? Khong cho người ta đánh phản à?

TÝ (mia mia) — Khong cho người ta thay áo dép à?

MÃO (nhìn lại chiếc áo màu mới thay) — Chú sao? Anh Đường anh ấy thích màu này lắm.

TÝ — Đã có thi giờ khoe áo với anh Đường rồi... Khong để cho anh ấy thở một chút.

MÃO — Nào ai đã ăn thịt mắt anh Đường của chị, mà dã ghen

Dần — Nay, lúi tre con đã sấp nói nhảm cãi. Các bác khong biết công việc là gì cả, lúi nào cũng chỉ truyện phiếm. Có Mão ở nhà giòn bận ăn, tôi với cô TÝ đi mua thêm chén ăn.

MÃO — Mua mấy bồ mà phải những hai người đi? Một cô phải ở nhà giòn bận, tôi còn phải tiếp chuyện anh Đường chí.

TÝ — Thế để tôi ở nhà.. Có Dần dì mợ mình vây. Tôi dặn dí. Cố mua lúy...

MAO — Hat hau thi quay.

TÝ — Khong, anh Đường khong thích thi quay đâu.

MAO — Nhungh mà loi thich thi sao?

TÝ — Cai thi ai ke den lam gi?... Mua hai hanh thi bo tai...

MAO — Anh Đường rất ghét thi bo tai.

TÝ — Ai bao co the?

MAO — Ioi biет linh anh Đường...

TÝ — Biết linh anh Đường thì ai bangtoi.

MAO — Các cô có nhớ ngày xưa chính tay tôi làm đồ ăn cho anh ấy, bao giờ anh ấy cũng khen ngon..

TÝ — Anh ấy nê mà khen...

MAO — Phai, con chi thi anh ấy khen the.

TÝ — Chú khong u? Bao giờ anh ấy cung khen món thi bo tai của tôi làm...

MAO — Khen lúy le!

Dần — Hai con bê này sao mà lâm điều thế? Chỉ cãi nhau hão. Anh Đường ấy à? Anh ấy chỉ thích «ca-ry-cay» thôi...

MAO — Chắc hôm nay mợ mới làm được món «ca-ry-cay»!

Dần — Chính thế!

MAO — Đò è chè! Thôi nói dùa đấy, muôn sống muôn lối thi bước ngay Man lén. Chay ba chán bốn căng vào. Mua gì cũng dùng, tùy ý. Cho dùu bếp toàn quyền! Đì, đì!

(Mão vừa nói vừa đẩy Dần ra đường)

(Kỳ sau đăng hết)

ĐOÀN-PHÚ-TÙ



PHI-YÊN

GUỐC TÂN THỜI

nhiều nhang và tòn thèm và đẹp

PHÚC - LONG

43 RUE DES GRAINES/HANOÏ

KHUE-RUBLIS STUDIO

nước hoa nguyên chất

HIEU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,

1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,

1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,

1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC - LO'I

I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tehi-Long 43, Rue des Paniers

Namdinh Thiền-Thanh Phố Khách

Vinh Quán-hưng-Long Rue Sarrau

Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Tourane Lê-thùa-An hiệu Quảng-hưng-Long

Saigon Phạm-hà-Huỳnh 36, Rue Sabourain

elephant

Thiên-Thanh Phố Khách

Quán-hưng-Long Rue Sarrau

Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Lê-thùa-An hiệu Quảng-hưng-Long

Phạm-hà-Huỳnh 36, Rue Sabourain

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng. Lắp răng
Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu
về những bệnh ở mõm. Chiếu
Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh

sáng: 9h. đến 12h. chiều: 3h. đến 6h.
chủ nhật: 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (trong gác thứ nhì)
91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

MUỐN RÁN:

5000\$ HAI cái nhà gạch tại
Hanoi phố Beylie số 41 và
43. Hiện thời cho thuê mỗi
tháng được hơn 50\$

Hỏi:

M. Nguyễn Bá Khuê
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire
à CHOLON (COCHINCHINE)

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CHI-ĐIỂM KHẨP CÁC TỈNH XỨ ĐÔNG-PHÁP

Nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG
Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời
đã lâu năm, to nhát và danh tiếng nhất
trong nước chuyên mòn khao cín
các món thuốc nam. Bénh nào có dù
thuốc ấy linh nghiệm như thần, nay
muốn đặt thêm Đại-lý và chi-diểm
khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các
chợ to, bến lớn trong xứ Đông-pháp
để bán các thứ thuốc cao, dan, hoàn,
tán, thề-lết rất rộng, hoặc ăn lương,
hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn lâm xin
cứ gửi thư cho nhà thuốc NAM-
THIỀN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phúc-
Kiến Hanoi mà lấy chương trình và
catalogue.

TIỀU SON TRÁNG SĨ

(Tiếp theo trang 11)

tả trong truyện toàn là những người
hai bên họ Phạm và họ Trương cả :
Trạch-trung-hầu thân phụ tác giả, chỉ
máy nét búi dũ vẽ rõ rệt :

Phạm công nặng sức cẩn vương,
Giang sơn một gánh, cương thường hai
vai.

Khon toan thay đổi cuộc đời,
Lòng trời là láh, để người cho xong.

Và đoạn dưới đây chằng là hình ảnh
người yêu thì còn là hình ảnh ai nữa :

Cầm gai tóc dựng đứng lên,
Tuốt gươm chém ám ngầm thiền ca rắng:

Lâm trai cho thỏa chí trai,
Trong trán ai chờ lụy ai làm thường.

Bốn phuong hò thi đáy vàng,
Những tiếng đáo lăng, bắc thang ván cũ:

Tu mi lở mặt trung phu,
Đem trung hiếu để trả thù non sông.

Anh hùng ấy mời anh hùng,

Thân nhân há sá học đồng thiều niên...

Còn nàng, tác giả quên sao được
nàng, Quỳnh Như mím cười đọc đoạn
văn tả nhau sắc minh, mà tác giả đặt
vào miếng tiêu đồng :

Trương công là đặng nghiêm đường,
Vốn giòng ngọc diệp, tên nàng Quỳnh-

Thu-

Xuân hoa bắc ấy đã vira,

Tuổi vừa đôi tám, phong tư la lung,

Thước tầm phong dạng băng ông,
Lam pha mây lầu, mõ đồng da ngã.

Chiều cá nhảy, vè nhạn sa,

Mắt long lanh nguyệt, tóc rà rà mây.

Má hồng môi thắm hagy hagy,

Khô mê thước được, thức say hải đường.

Chiều xanh ngọc, vè so vàng,

Ôi hoa vi sắc, ủ hương vi màu.

(còn nữa)

Khái Hưng

VIEC TUAN LE

Nước Đức huy hiệu trước Locarno

Paris, 8-3.—Ông Hitler đã hủy hiệp ước
Locarno(1) lấy cớ là Pháp đã ký hiệp ước
với Nga là trái với hiệp ước Locarno,
nghĩa là dùng thế lực công sản để chế
phục dân Đức. Ông nói sẽ sẵn lòng ký một
miệng trêng bắt sám phạm với Pháp trong
một thời hạn là 25 năm cùng là vào hội
Quốc-liên nếu các nước chịu điều định về
việc các thuộc địa Đức.

Berlin 7-3.—Đức đã kéo bốn sư đoàn
đóng ở phi-chiến-khu.

Paris, 9 Mars.—Nội-các đã họp và đã
kiện Đức tại hội Q.L.

Ông Hitler vẫn tuyên bố không bao giờ
nghĩ đến việc gây chiến tranh. Ông đã
giải tán nghị viện và định cuộc tổng tuyển
cử vào ngày 29-3. Cũng ngày ấy sẽ có
cuộc trưng cầu ý kiến của dân Đức về
chính sách ngoại giao của ông Hitler.

Việc thủ tướng Hitler tuyên bố hủy hiệp
ước Locarno và cử binh vào phi-chiến-
khu dân Đức hết sức hoan nghênh. Có
tới 100.000 người hoan hô ông Hitler ở
Berlin, khắp thành phố có treo cờ.

Các nước ký vào hiệp ước Locarno sẽ
phò hội Q.L. bắt buộc Đức phải rút quân
và phi-chiến-khu về Nền Đức từ chỗ, hội
Q.L. sẽ thi hành ngay điều lệ.

Paris, 8-3.—Thủ trưởng Sarraut diễn
thuyết nói: « Không còn mong gì tới sự
hòa bình ở Âu-châu, tới sự liên lạc quốc
tế nữa nếu chính sách kia cứ thi hành »
và hô hào quốc dân Pháp gác hết sự phản
chiến-phái để đồng lòng hộ vệ cho
chinh-phủ.

(1) Mục đích hiệp ước Locarno là dùng
phương pháp hòa giải các cuộc xung đột xảy
ra ở Âu-châu sau hồi Âu chiến. Hiệp ước thi
hành từ ngày 14-9-25, trong đó có bảy nước
là Pháp, Anh, Ý, Đức, Bỉ, Ba Lan và Tiệp-krák.

HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 FÉVRIER 1936

Chủ tọa: Ông Bruno, Dự kiến: Các ông Cao-Phung và Nguyễn-văn-Du

Cách thức số 2 — Bộ số 412		
17668	Ông Trần Văn Tuất số Kiêm-Lâm Phu-Qui Vinh.	500 \$ 00
11463	— Vương đặc Thé 27 Rue Jules Ferry Hanoi.	1000 \$ 00
11811	— Nguyễn Văn Giap số Liêm Phóng Châu Đức.	500 \$ 00
6274	— Huỳnh Văn Hinh Station Séricicole Tân Châu.	250 \$ 00
7400	Bà Thái thị Dịch 57 Phố Hàng Giấy Hanoi	250 \$ 00
Cách thức số 3 — Bộ số 1637		
865	Ông Doan Nông Giáo sư Trường Quốc Học ở Huế.	500 \$ 00
Cách thức số 3 — Xổ số trác tiền lợi: 321\$50		
2152	Cô Jeanne Sager 243 đường Leprand de la Liraye Saigon	321 \$ 50
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho.		
	Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số năm 1934	5.515 \$ 23
	Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934	2.393 \$ 32
	Tổng cộng số tiền lợi chia cho han: phiếu số 3 là	7.908 \$ 55
Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội		
2 A	Phiếu đã hủy bỏ	
29B	Phiếu đã hủy bỏ	
Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — Bộ số: 1566.		
18939A	Ông Trần Minh Tiên Cán-Sa số Hòa Xa Điện Tu Quynh	500 \$ 00
11070A	Bà Nguyễn Thị Khanh ở My An Hung Datset	200 \$ 00
15516A	Cô Phan thị Nguyệt ở nhà ông Huy P.T.T. Donghoi	200 \$ 00
25330A	Bà Lê thị Truyền 75 đường Tông đốc Phường Chợ Lớn	2 0 \$ 0.
	Những phiếu số: 12703A, 25407A, 17611A, và 2883 A, đóng tiền trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	
Cách thức số 5 — Xổ số miễn gop — Bộ số 1234		VỐN PHIẾU
25471A	Ông Nguyễn-Quê Tri-Huyền An Lao Kiến-An GIÁ BÁN LẠI 258\$00	500 \$ 00
5963B	Cô Pounlinchuy ở Nhân Hòa Đường Thanh Hóa	50 \$ 00
3714A	Ông Chu Duy Nung làng Phú Lulu Phủ Từ Sơn	108.40
25385A	— Nguyễn triều Kha Délégation Finance Saigon	103.20
25535A	Bà Lê thị Manh 84 đường Monceaux Tân Định	102.40
28113A	Ông Cao thiên Toản ở Rach Gia	102.00
11535A	— Nguyễn Văn Can Horloger & Tung Son Sontay	106.80
	Phiếu số 18466 đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng phần lợi trên đây.	20. \$ 00

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu
Trong các hội lập bao- Viễn-Đông chỉ có một hội Vận Quốc Tiết Kiệm chia lời cho người mua
phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lời chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mua
ngày 29 Juillet 1935 là:

Phiếu số 86 ông Paul Coulom à Saigon được 1.000\$ - p. số 24738A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mars 1936 định là 5.000\$
và mở vào ngày thứ bảy 28 Mars 1936

L'ÉCOLE INDOCHINOISE

l'unique cours par correspondance
rationnellement organisé de l'Indochine par une
réunion de professeurs licenciés et bacheliers

Supplée la classe vivante

Est-elle même une classe vivante

Est plus qu'une classe vivante

par sa sollicitude pleine et entière pour chacun de ses
élèves dont elle suit en soutient les efforts pas à pas.
Par sa méthode rationnelle et intensive.

Prépare en une année les élèves pourvus du
D.S.E. P.F.I. ou du B.E. au Baccalauréat.
en une ou deux années les élèves pourvus du Cer-
tificat d'études primaires au D.S.E.P.F.I. et au B.E.

Toute les correspondances doivent être adressées à

M. VU DINH LIEN

Administrateur de l'Ecole Indochinoise

Directeur des cours par correspondance de l'A.J.S.

99 Route de Hué Hanoi

Londres, 9-3.— Dự luận Anh công kích thái độ của Đức nhưng cũng có một phần nói nên cho Đức được hãi lòng một vài điều Đức yêu cầu.

Bruxelles, 9-3.— Hội nghị nội các Bỉ đã thảo một bản phản kháng cuộc hành động của Đức tại Genève.

Amsterdam 9-3.— Dự luận Hà Lan cho là Đức mang quân đến đóng ở Rhénanie (phi-chiến-khu) tức là dã binh đánh Pháp và Bỉ, như thế hai nước này có quyền xin Anh và Ý mang quân lực đến giúp.

New-York 9-3.— Dự luận Hoa-kỳ cho là ông Hitler đã hủy hiệp ước Locarno thì dù có lập ra một hiệp ước khác cũng không có giá trị gì, vì nếu không bằng lòng, ông sẽ lại hủy nó.

Paris 11-3.— Hội Q.L sẽ họp ở Londres vào hôm thứ bảy 13-3, để xét việc Đức hủy hiệp ước Locarno và có mời Đức cử đại biểu đến dự, nhưng Đức từ chối.

Paris 13-3.— Anh yêu cầu Đức rút quân ở phi-chiến-khu về trong khi điều đình lập một bản hiệp ước khác, nhưng Đức không nghe, chỉ thuận không tăng số binh lính và không tới gần biên thùy Pháp và Bỉ.

Rome 10-3.— Ý cho là hành động của Đức cũng quá ngực, nhưng sẽ không theo phương pháp của hội Q.L, trừng phạt Đức vì Ý cũng đang bị trừng phạt.

Londres 12-3.— Chính giới Anh đều cho rằng, trước khi xét bản đe nghị của ông Hitler nên yêu cầu Đức lùi ra, cũng phải rút một phần quân đội ở Rhénanie về và không được xây chiến lũy, pháo đài trong phi-chiến-khu. Nếu Đức không chịu, các nước sẽ theo điều lệ hiệp ước Locarno thi hành, mà dẫu Đức đã hủy hiệp ước.

Berlin 11-3.— Chính giới Đức xem ra có vẻ lo ngại, sợ sẽ có cuộc trừng phạt kinh tế. Các kinh tế gia cho đó là một mối nguy lớn, vì trong nước hiện dương khủng hoảng.

SERA A VOTRE SERVICE A LA FOIRE DE HUÉ

Thuận thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

CHÚA MẮT

Y-SỸ Lê Toàn
CHUYÊN MÔN CHÚA MẮT
chữa đau mắt hột, mồ,
cắt, cho đơn mua kính

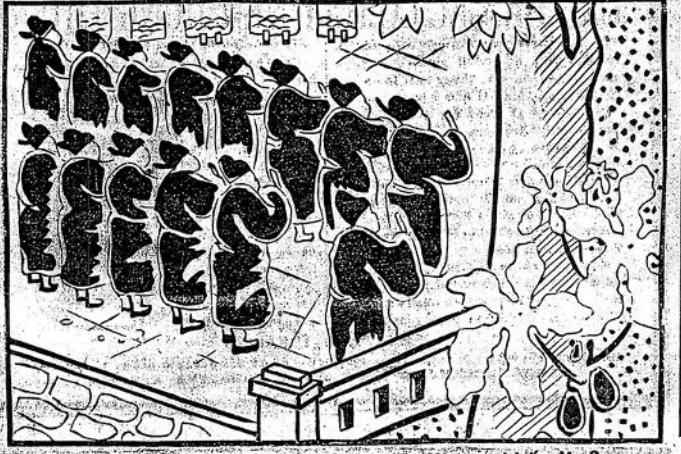
PHÒNG KHÁM BỆNH:
43 RUE RIC HAUD HANOI, Tél. 586

SÁCH MỚI

(*) Trọn bộ Trần-Nguyễn chiến-kỷ (Chuyện đức thành Trần Cảnh (Tàu) là bộ Lịch-sử tiêu-thuyết s. Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giá 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50
(**) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huân) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tả-Siêu soạn rất hay. Giá 160 trang lớn, giá 0\$40.

(3) Trọn bộ Lịch-sử Đề-Thám (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-trá rất cẩn-thận. Cố 20 hình rất đúng. N.T. Tô và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tay). Giá 320 trang, giá 0\$25 (Giá tốt 0\$15).
(4) Trọn bộ Lịch-sử Quận Bãi-Sayı Chuyện ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giác bài sẩy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam-hội trước. Giá 115 trang. Giá 0\$15 (giá tốt 0\$15), ở xa gởi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (lì cuốn cước 0\$10). Có gói Contre remboursement. Thẻ và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI



Trong khi đó, ở hàng dưới mặt đất. Vậy người ấy đã u?

THẬP LẬP KIM ĐÂN

TRỊ ĐAU DÀ DÀY — PHÒNG TÍCH
Ấn không, tiều, Dày da, bụng, Đau hơi,
Hay gợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau
ungen, Tắc ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng
4, 5 ve LÀ KHỎI HẦN, — mỗi ve 10 0\$35

SÀO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE ĐÙ PONT EN BOIS
(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LĨNH 60, 62
Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59
Maréchal Foch — Hué KIM-SANH
Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Hué)
Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Đồ



bao giờ cũng được quý bà quý cô đón tết

FUNDEZIE JEP
OU NE FUMEZ PAS
Le paquet vert 0\$06

ĐỘC GIẢ HÃY COI CHÙNG

NHƯNG THỦ THUỐC NHAM TRỊ BÌNH PHONG-TÌNH NÓI
TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÓ CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rứt tuyệt nọc
Nghĩa là trước kia đã có đau bình phong-tình như: Láu, Tiêm-la,
Cót-khi, Hột-xoài, Giang-mai... v.v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa
chắc là rứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiêu tiện bón-uất, nếu
dễ lão sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng
nước tiểu có giấy có nhớ, hoặc dục như nước gạo... đó là nọc độc hays
còn ăn trong mình bị thuốc tổng lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ
hết rứt.

Bình dân bà

Có nhiều người bị gốc độc bình phong-tình của dân ông sang qua,
nay đau mai manh-huyết trắng ra đầm-ilia, lợn mủ lợn máu, hối hảnh
khó chịu, làm tướng là đau. Từ-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền
mà bình vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bình con nít

Bí gốc độc của cha mẹ di truyền, may con sòng sỏi được minh may
ghe chốc, u nhọt lở lói cung minh mau dùng thuốc SƯU-ĐỘC BA-
UNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi đảm nói
quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SƯU-ĐỘC BA-UNG HOÀN
hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc,
tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ÔNG TIỀN DƯ'O'C PHÒNG
DÀI CỤC 68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI
SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Hué — b) 57 Hàng Long — HAI PHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH
Rue Tiên An — HÀ-DÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DÁP-CẦU
Rue principale — NAM DINH 77 Maréchal Foch — YEN-BAY Avenue de la Gare

VIÊN-DÔNG TÒN-TÍCH HỘI

Câu Hội tr - hàn SEQUANISE thành Basse lập năm
Công ty vò đánh mìn vốn 4.000.000 phét-lồng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành-dòng theo chỉ-đo ngày 12 tháng tư năm 1916
Hòn tiền lưu-trì (Tỉnh) 440.586\$57 cho người đã góp.
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN
Tổng-cục & HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Số Quận 9 & SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xô số hoàn tiền về tháng Février 1936

Mỗi ngày thứ sáu 28 FÉVRIER 1936 hời chia giờ sang
tại số 1 Ông-Cục ở số 32 phố Tràng-Tiều, Hanoi do ông de PRAT, Đại-hiệu-cửu
hội SEQUANISE & Ba-lé chủ-tọa, Ông Samuel LONG, Giám-Đốc nhà Địa-Ot
Ngân-Hàng và Ông NGUYEN-SI-KHUONG, Thủ-khoa-du-tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở thử nhất: Hoàn vốn hội phần	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 398 - 1.611	
398 396/1 - M. ALEXIS LAN, Ký-sự nhà máy đèn, Saigon. 1.000\$00	
398/5 - M. NGUYEN-VAN-TIEN, n° 7, Voie \$20 (hàng Rô), Hanoi. 1.000.00	
Lần mở thử hai: Hoàn nguyên vốn	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 184 - 1.671 - 2.996 2.105 - 2.155 - 617 - 707 - 1.708 - 2.872 - 2.573 - 550 -	
184 M. PHAM-DOAN-DIEM, Duy-ety, Tourane. 1.000.00	
4.671/4 - M° TRAN-THI-MUOI, Saigon. 200.00	
4.671/5 - M. VO-DANG-TAM, làng Hal-Tan, Phanri. 200.00	
9.892 Au porteur, Saigon. 200.00	
41.008 M° NGUYEN-THI-NHUNG, Nghèo-chú ở Bình-nhut Tanan. 200.00	

44.125 Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thử ba: khôi-phai đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được linh
phiếu miễn trả, trị giá hối ở cột thứ nhất, có thể
bán lại ngày theo giá tiền, hối + cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra: 397 - 1.364 - 616 -
1.933 - 618 - 717 - 2.881 - 1.560 - 1.905 - 243 - 481 - 2.309
2.654 - 2.895 - 1.038

397/1 - M. ALEXIS LAN, Ký-sự nhà máy đèn, Saigon. 200\$00 117.00

397/2 - M. BUI-QUANG-DINH, đường Catinat, Saigon. 200.00 117.00

397/3 - M. NGUYEN-XUAN-THAI, 17, Phố Francis
Garnier, Hanoi. 500.00 251.00

13.648 M. LE-ONG-TRUONG, 98 Phố Gia-Long, Hué. 500.00 211.40

30.4.12 M° TONG-THI-VANG, làng Long-hồ, Vinh-long. 200.00 105.20

38.654 M. NGUYEN-VAN-DANG, Hanh-thong-xa, Govap. 200.00 102.00

41.895 M° PHAM-THI-THUAN, làng Cám-Phô, gần Faifeo. 200.00 101.20

43.038 M. CAI-TAM-TU, sở Kiêm-Lâm, Thanh-Hoa. 500.00 251.00

Những kỳ xô số sau định vào ngày 30 Mars 1936, tại số
Quản-ly, ở số 68, đường Charner, Saigon

Hội-cửu-nhập-nhập-nhập-tu-ly-có-dám-bảo-chắc-chắn



CÁCH HƯ'UNG-DÂN TƯ'O'NG-LAI MỚI!

CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ

Đó chính xác đây là một điều, nhưng
và không phải là điều
nhưng là chính là nó
và sau này, không phải là nó
và nó là chính là nó.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể
lên cho da-dé-tri-trung lài được, mà da-dé
đã bị rỉ-roé, phai-lát. Do một phương
pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejkal ở
trường Đại-học ở Vienna, người ta đã tìm
thấy ở những sản-phẩm như chất-cố-thể
hết-bỏ-lai là để gọi là Biocell.

Hiện nay chất-cố-thể chuyên dùng làm Kem
Tokalon màu hồng
với trước khi đi ngủ, bởi thứ kem này
thì da-dé sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng;
sau khi dùng thứ kem màu trắng không-mùi
Thứ kem này làm mịn những lỗ chân-long-màu

KEM PHÂN TOKALON

MUA TẠI CÁC HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY — BÁI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY
BẮC-KY, ROCHE ET Cie — 46, BẮC GAMBETTA A HANOI



Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

— to đẹp nhất —

GIÁ BẢN PHÁI CHĂNG HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIEN-DÔNG ĂN-ĐƯỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^e Paul-Bert, Haiphong

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam